

PAUL - JACQUES BONZON

SÁU NGƯỜI BẠN ĐỒNG HÀNH VÀ...



...CON LỬA XANH

PAUL - JACQUES BONZON

SÁU NGƯỜI BẠN ĐỒNG HÀNH VÀ...



...CON LỬA XANH

PAUL JACQUES BONZON
SÁU NGƯỜI BẠN ĐỒNG HÀNH
VÀ
CON LỬA XANH
CUỘC PHIÊU LƯU THỨ HAI MƯƠI LĂM
NGUYỄN TRỌNG TUYẾN dịch
HOA QUÂN TỬ thực hiện ebook
NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG
HÀ NỘI - 1997

TIDOU, THỦ LÃNH

14 tuổi rưỡi, anh cả trong một gia đình thợ thuyền, chủ nhân của con chó lai sói lông đen Kafi và là sếp sòng của nhóm "Sáu người bạn đồng hành". Tidou gốc người miền Nam nước Pháp, tóc đen, mắt sáng, rất đẹp trai, luôn mang trong mình dòng máu phiêu lưu, muốn khám phá đến tận cùng bí ẩn của sự việc, để mang lại công bằng đạo lý cho những con người không phương tự vệ. Là một người thẳng tính đến mức nóng nảy, Tidou luôn quyết đoán hành động. Ánh mắt của hắn chỉ dịu lại khi bắt gặp ánh mắt nhắc nhở của Mady, vì cô bé hắn sẵn sàng hy sinh cả bản thân mình.

Tidou quả xứng đáng với danh hiệu thủ lĩnh của Sáu người bạn đồng hành.

MADY, NỮ TIÊN TRI

Sắp 14 tuổi, rất duyên dáng với mái tóc màu nâu sẫm, mắt đen, nước da bánh mật... Tạo hóa đã ban tặng cho cô bé xinh đẹp này sự phán đoán miễn tiệp và trực giác tuyệt vời.

Ngoài nét xinh xắn trời cho, Mady còn được các chiến hữu phong tặng biệt hiệu "Nữ Tiên Tri" bởi giác quan thứ sáu của một nữ thám tử.

Thường song hành bên cạnh Tidou, cô bé nổi lên như một nhà hòa giải thông minh và góp phần quyết định trong mọi hành động khi đặc vụ đi vào bế tắc. Mady là một báu vật mà thượng đế ban phát cho nhóm 6 người.

TONDU, GIÁC ĐẤU

15 tuổi đúng, Tondù chỉ cần bỏ chiếc mũ bêrê ra là giống 1 chàng một đũng sĩ giác đấu La Mã với cái đầu trọc lóc không một sợi tóc dính da bởi căn bệnh hiểm nghèo thời bé. Mặc kệ bạn bè thắc mắc với cái đầu trọc của mình, Tondù tình bơ trong vai trò một "giác đấu". Lớn tuổi nhất, biết đấ đá, biết sửa chữa máy móc, xe cộ như một kĩ sư cơ khí, và nhất là biết liều lĩnh lúc cần thiết. Bằng phong cách đặc biệt của mình, Tondù là kẻ duy nhất trong băng có thể "tàng hình" dễ dàng trong đám xã hội đen.

GUILLE, NGHỆ SĨ

Sắp 15 tuổi, không thể lẫn lộn với ai bởi mái tóc đỏ độc đáo của mình. Là một thành viên chính thức từ những ngày đầu thành lập, chàng thám tử bất đắc dĩ Guille đến với băng nhóm với cây kèn Armonica trên môi và những bài thơ trong đầu.

Tối kỵ với bạo lực, Guille đặt một chân dưới đất và một chân trên... mây, lãng mạn hóa mọi cuộc phiêu lưu nguy hiểm, trong bất cứ trường hợp nào cũng là nghệ sĩ giang hồ lãng tử.

Nhưng có một điều chắc chắn, Guille là nghệ sĩ - hiệp sĩ chứ không phải nghệ sĩ của thính phòng.

GNAFRON, HỀ XIẾC

13 tuổi rưỡi, còi xương bẩm sinh, tóc đen như lông quạ, rồi nùi đến nỗi những cái lược phải chào thua không cách nào chải được.

Theo truyền thuyết, Gnafron là tên một nhân vật đóng giày trong sân khấu múa rối Pháp, trong khi Gnafron của chúng ta trên thực tế cư ngụ trong một cư xá có hiệu đóng giày, thế là coi như chết luôn tên... cúng cơm.

Tuy nhiên với bạn bè, Gnafron không hề là "thợ giày" chút nào. Nó nổi tiếng là "Hề Xiếc" bởi ngoài hình dáng gây cười bên ngoài ra, nó còn là cây tiểu lâm số một của cả nhóm và... cực kỳ đại lấu cá. Sự ma lanh thiên phú của nó luôn luôn gây bất ngờ cho các đặc vụ của Sáu người bạn đồng hành.

BISTEQUE, ĐẦU BẾP

Hơn 14 tuổi, tóc hạt dẻ, thấp lùn, má đỏ môi hồng, mặt... bánh bao nhưng còn còn lâu mới là con gái như Mady cho dù mang tên Bít tết.

Sở dĩ cu cậu bị dính biệt hiệu như vậy cũng vì ông bố thân sinh ra nó là chủ nhân một cửa hàng thịt chế biến, mà trong đó các món bít tết, xúc xích bao giờ cũng được khách hàng có “tâm hồn ăn uống” ưa chuộng.

Bistèque là thủ quỹ kiêm hậu cần của cả nhóm, chuyên cung cấp chất đạm cho các bạn sau những cuộc điều tra căng thẳng thần kinh.

Có điều trong những cuộc mạo hiểm, đối với bọn bất lương, Bistèque khó xơi hơn bất cứ một... miếng BISTEQUE (bít tết) nào.

KAFI, ĐẤU SĨ - VỆ SĨ

Gốc gác từ hoang mạc của một xứ Ả Rập xa xôi, Kafi có nguồn cội kỳ dị ngay lúc còn nằm trong bụng mẹ cho đến khi lưu lạc giang hồ sang miền Nam nước Pháp.

Với đôi tai dựng đứng, lưỡi thè lè, lông đen, đuôi rậm, bốn bàn chân đỏ như lửa, Kafi đúng là sản phẩm của hai dòng máu cha sói, mẹ chó nhà. Từ khi được cậu chủ Tidou nuôi nấng và dạy dỗ làm chó săn chuyên nghiệp, Kafi chưa bao giờ làm thất vọng nhóm Sáu người. Nó trung thành hết mực với Tidou, yêu quý Mady như người chủ thứ hai và là đại hung thần lúc ẩn lúc hiện làm bọn tội phạm kinh hồn táng đờm.

Kafi là một "thám tử bốn chân" siêu hạng.

Một

Ba chiếc gậy vàng

Xe chúng tôi vẫn đang lăn bánh trên con đường đẹp như tranh vẽ lượn quanh mặt hồ. Còn một tiếng nữa thôi, chúng tôi sẽ tới Meillerie, một ngôi làng được xây thành từng bậc cao dần trên bờ sông Léman của nước Pháp. Mady cùng mẹ đang đợi chúng tôi ở đó.

Và cũng không phải lần đầu chúng tôi đến nơi này.

Chán quá! Một vài hôm trước khi đi, Gnafron, đã bị một chiếc dây thép chọc vào ngón cái bên tay phải, trong khi giúp ông được sĩ hàng xóm bán thuốc cạy các thùng hàng ra. Vết thương bị nhiễm độc rồi trở thành bệnh càn cua, nên nó cần phải có sự can thiệp của bác sĩ phẫu thuật. Tất nhiên, nhóm chúng tôi không thể lên đường mà không có Gnafron. Cả bọn phải đợi cậu ta.

Vì vậy, chúng tôi đã chậm so với dự kiến tới bốn ngày. Đối với một chuyến đi như vậy, cần phải tính tới các trường hợp nổ lốp xì hơi và cuốn băng to đùng quấn xung quanh ngón tay bị thương của Gnafron đã buộc cậu ta phải lái xe bằng một tay. Lý do này cũng khiến chúng tôi phải đi chậm lại để bảo toàn cho cậu ta. Về phần mình, Gnafron đã cố gắng tỏ rõ chí khí của mình để không làm ảnh hưởng tới nhóm chúng tôi. Cánh tay bị thương đặt ở hông, tay còn lại nắm chặt tay lái, hần liên tục đập như điên, bứt lên đầu nhóm, mặc kệ những lời khuyên nhủ của Corget.

Cả bọn dừng lại nghỉ ngơi ở một con suối ven đường, nước mát rượi. Chúng tôi cố gắng "tân trang" mặt mũi đầu tóc cho chỉnh tề kéo Mady chê trách. Và thế là trong lúc sửa sang lại quần áo, chúng chỉ nói về cô bạn này, rồi sau đó là nói tới Meillerie, nơi cô đang đợi chúng tôi. Chúng tôi sẽ lại thấy cái cảng nho nhỏ bên bờ sông Léman thấy căn nhà tàu được gọi là "bi đông" gặp lại ông già Tap -Tap như thế nào đây.

Mặc dù trời còn nóng như đổ lửa, cũng như chúng tôi, Kafi cảm thấy mình được chắp thêm cánh. Chỉ còn hơn năm cây số nữa là tới Meillerie, nó đòi nhảy xuống chạy theo. Xe chúng tôi đang lăn bánh trên cơn đường dọc bờ hồ, thì Kafi bỗng lao vọt như tên bắn tới trước một người đi xe đạp ngược chiều với chúng tôi phía xa xa.

- Gọi Kafi lại đi, Tidou! Có thể nó sẽ làm cho người kia ngã đấy. - Corget kêu lên.

Cùng lúc đó, Tondu kêu toáng lên:

- Nhưng... nhưng đó là Mady đấy chứ!

Kafi đã nhận ra cô bạn trước chúng tôi. Đạp thêm vài vòng, Mady đã gặp chúng tôi. Cô siết chặt tay từng người:

- Ở kìa! Gnafron, sao ngón tay cái của cậu lại băng bó to tướng như vậy? Cậu không đau lắm chứ?

- Thôi nào, Mady, chúng ta hãy đừng nói chuyện đó nữa, đó là chuyện cũ rồi.

Đứng bên lề đường, chúng tôi nói huyên thuyên một loạt các chuyện cứ như là cả năm trời chúng tôi mới có dịp gặp lại nhau.

- Meillerie ra sao rồi? - Tondu hỏi.

- Dễ chịu hơn bao giờ hết! Nói cho cậu biết là hôm qua, cả nhà đã có một buổi tắm nắng tuyệt vời vào buổi chiều.

- Thế còn ông già Táp-Táp?

- Vẫn mạnh khoẻ... và cũng có phần bù xù nữa. Chắc là từ năm ngoái tới giờ ông ấy chẳng thềm qua nhà ông thợ cạo lần nào. Tất nhiên các cậu vẫn có thể mượn thuyền của ông ấy.

- Hay quá!... Trong lúc chờ đợi, chúng ta hãy nói về cái "bi-đông" đi.

- Nó đang đợi các cậu đấy. Tớ đã tới đó hai lần. Cái chảo nhỏ do ông già Táp-Táp phát hiện vẫn còn. Đoán là các cậu sắp đến, nên sáng nay tớ đã quét dọn các loại giấy vụn và đồ ăn thừa chắc chắn là do những du khách cắm trại năm ngoái vứt lại... nhưng thôi, mọi người lên xe đi.

- Vui mừng vì đã gặp lại được Mady, Kafi cứ vừa chạy lăng xăng quanh chiếc xe đạp của cô, vừa giả vờ cắn vào bắp chân cô. Cuối cùng chúng tôi cũng đã nhận ra tấm pa-nô thông báo địa phận Meillerie bằng chữ trắng trên nền xanh.

Các du khách vội vàng đi ô tô một lèo qua ngôi làng chỉ giữ lại được hình ảnh vô vị về một con đường dài dằng dặc, nhưng đối với những người tò mò, chịu khó xuống các thang dốc dẫn tới mặt hồ, thì sẽ thấy phong cảnh tuyệt vời làm sao! Cái cảnh nhỏ nhỏ này vẫn giữ nguyên vẹn cho mình cái vẻ duyên dáng ngày xưa, với những tấm lưới màu xanh được hong khô dọc các bờ tường, toả ra các mùi tanh tanh của cá và có cả những ông già làng chài thường ngồi ngâm tẩu trên bờ đê.

- Thấy chưa! Nếu như chúng ta không còn nhớ đường nữa, thì các cậu cũng vẫn sẽ thấy một sự hấp dẫn mới, - Mady, người cập sên cảng đầu tiên nói.

Cô gái chỉ vào ba chiếc xe lăn đậu xếp hàng dưới rặng cây, trên sườn xe có hàng chữ màu trắng rất to: GÁNH XIẾC THIÊN ĐƯỜNG.

- Gánh xiếc nhỏ này đã tới đây vào đầu chiều. Tớ nghe nói rằng họ sẽ ở lại đây trong nhiều ngày. Họ thông báo tối nay sẽ có cuộc biểu diễn... nhưng tớ cho rằng sau một chặng đường đạp xe như vậy, có lẽ các cậu thích đi ngủ hơn.

- Đúng đấy. - Guille thờ dài.

- Vậy thì tớ sẽ đi theo các bạn tới chỗ ở ngay bây giờ.

Thật vui sướng khi được trở lại con đường nhỏ, bắt đầu từ sân ga, chạy dài theo bờ hồ qua các mỏm đá! Thoạt nhìn từ xa, cái "bi-đông" của tôi chẳng có gì thay đổi ngoài cái vẻ han gỉ hơn đôi chút. Cánh cửa nhỏ phía bên cạnh đang hé mở.

- Ồ kìa! Tớ cứ tưởng là mình đã khép cửa lại rồi. - Mady ngạc nhiên - Rốt cuộc, có lẽ là mình đã quên, mình cũng hơi đãng trí.

Kafi cũng đã nhận ra ngôi nhà "của chúng tôi". Nó nhảy chồm chồm về trước. Tuy nhiên, thay vì chui tọt vào trong nhà, nó lại đứng sững lại trước cánh cửa đang hé mở, tai dựng đứng lên. Rồi nó quay về phía tôi.

- Lạ thật! - Corget nói. - Chẳng lẽ lại có ai đó đã ở vào chỗ của chúng ta ?

Mady phản đối:

- Mới sáng nay thôi đã làm gì có ai đâu.

Tôi chạy lại chỗ Kafi, ngay trước cánh cửa. Thật ngạc nhiên! Một người đàn ông đang nằm dài trên một chiếc túi ngủ say sưa, đầu gối lên cánh tay. Mới nhìn, người ta cũng có thể biết ngay được ông ta đang ở độ tuổi tứ tuần.

- Làm sao bây giờ ? - Bistèque hỏi, vẻ khỗ sở. - Đành rằng cái nhà kho này đâu có thuộc về chúng ta... nhưng chúng ta đã chiếm lĩnh nó từ năm ngoái rồi.

- Ô kìa! Vẫn có thể có cách để thu xếp cơ mà. - Guille nói. - Chỗ ở không thiếu. Song dù sao chúng ta cũng không thể bảo ông ấy dọn đi chỗ khác mà không có lý do.

- Rõ là như vậy. - Corget tán thành. - Gọi ông ấy dậy, chúng ta sẽ biết là mình đang nói chuyện với ai.

Nói rồi cậu ta kéo tay áo người đàn ông. Bị đánh thức khỏi giấc ngủ sâu, người đàn ông choàng tỉnh dậy.

- Cái gì thế?... Đang xảy ra chuyện gì vậy? Không, ông ta không có vẻ gì của một du thủ du thực. Trong cái đôi mắt đang bị chói bởi ánh sáng mặt trời kia, người ta đọc được sự ngạc nhiên chứ không phải là sự giận dữ.

- Tại sao các cậu lại quấy rầy tôi? - Người lạ hỏi.

Âm giọng gần như là hát của ông ta đã làm tôi nhớ lại cái xứ quê Provence của mình. Hơn nữa, ông ta cũng có nước da và mái tóc nâu của người dân miền Nam.

- Chúng cháu xin lỗi, năm ngoái, bọn cháu đã ở đây trong kỳ nghỉ hè. Bọn cháu từ Lyon tới dọn đây. Nếu bác không cảm thấy phiền toái, bọn cháu sẽ tới ở đây... cùng với bác. - Gnafron trình bày.

- Ờ, tôi hiểu. - Người đàn ông trả lời. - Tóm lại, cái chốn này gần như là thuộc về các cậu.

- Có nghĩa là

- Cứ yên tâm ..tôi chẳng muốn làm phiền các cậu đâu. Tôi không ngủ chỗ này thì ngủ ở chỗ khác.. Tôi sẽ để cho các cậu được tự do.

Người đàn ông đứng dậy, cuốn túi ngủ lại rồi nhìn Kafi, con vật đang theo dõi từng cử chỉ nhỏ nhất của mình.

"Các cậu có con chó sói đẹp thật. Nó thuộc về các cậu à?... Bộ lông của nó cũng óng mượt đấy chứ, mới nhìn người ta cũng có thể biết ngay được rằng các cậu chăm sóc nó rất cẩn thận. Nó có hung dữ không?"

Tôi trả lời rằng ông ta có thể vuốt ve nó mà không sợ. Người đàn ông đưa tay ra, Kafi để yên cho bàn tay động vào người, nó không phản đối gì. Điều này chứng tỏ ông ta không phải là kẻ du đãng, bởi vì con chó của tôi chẳng ưa gì mùi vị của những gã lang thang.

Túi ngủ đã được gấp xong, người đàn ông đi ra cửa. Tôi nhận thấy ông ấy đi tập tễnh khá rõ. Trước khi đi xa, ông ta quay lại cười và nói với chúng tôi:

- Chẳng gì thì các cậu cũng đang trong kỳ nghỉ, thôi thì cũng chúc các cậu một kỳ nghỉ an lành... Tôi cũng chúc luôn cả con chó của các cậu như vậy.

Người đàn ông cà nhắc đi xa dần rồi mất hút trên con đường nhỏ, để lại chúng tôi với nỗi áy náy khác thường.

Vừa mở mắt, tôi bật dậy cùng Kafi ra mở hai cánh cửa của nhà thuyền. Đó là một cái cửa lớn nhìn ra mặt hồ, trước đây vẫn là cửa ải cho các con thuyền ra khơi.

Bị tiếng kéo kẹt của cánh cửa và ánh sáng chói loà của mặt trời đánh thức, các bạn tôi lục lục chui ra khỏi túi ngủ, giống như những con tằm khổng lồ chui ra khỏi kén.

- Tuyệt vời! - Tondu vừa kêu lên vừa dang rộng hai tay ra như thể muốn ôm cả mặt hồ mênh mông vào lòng. – Các cậu ra đây mà xem này!...

Mặt trời đã lên cao, tiết trời sáng trong đến lạ thường. Người ta có thể phân biệt rõ ràng tới tận từng chi tiết của bờ hồ bên phía Thụy Sĩ và đằng sau nó là rặng núi Jura.

- Chúng ta đi tắm một chút nhỉ ? - Tondu đề nghị.

Nói là làm. Năm phút sau, chúng tôi đã vùng vẫy trong nước... cùng với Kafi.

Tắm xong, tôi vội vàng mặc quần áo để cùng Tondu vào làng mua đồ ăn. Corget và Guille đi kiếm, đi nhặt củi khô và các tấm ván cũ nát ở hồ hồ. Gnafron là người duy nhất không đi tắm và cũng là người được miễn các công việc nặng nhọc vì vết thương trên ngón tay cái. Trong nồi của Bistèque, khoai tây đang sôi ùng ục. Bên ngoài, một chiếc vỉ kẹp được Tondu làm tạm từ các dây thép của một cái ô đang đợi đến lượt nướng xúc xích. Ngay lần nướng đầu tiên, Kafi đã xán lại để người khới. Chà! Ngon tuyệt! Chỉ vài phút, cả khoai tây và các món ăn khác đều hết veo. Ăn xong, mỗi đứa lại tìm đến các mỏm đá nằm ngủ một lát.

Cả nhóm tới sân cảng tìm ông già Tap-Tap lúc ba giờ. Biết tìm ông ấy ở đâu nếu không phải là ở bờ nước ? Quả thực, ông đang đan lại các tấm lưới được căng ra giữa hai cây gần mấy chiếc xe lăn của gánh xiếc. Ông chẳng có nét gì thay đổi, miệng lúc nào cũng ngậm một cái tẩu ống có quần dây bên ngoài.

- A! Đám thủy thủ của tôi! - Ông già reo lên. - Các cậu đến thật không đúng lúc. Với những cái thuyền đánh cá ngày càng nhiều lên như bây giờ, có thể nói trong hồ này chẳng còn cá nữa. Nhưng nếu các cậu muốn đi chơi hồ, cứ lấy thuyền của tôi mà đi. Nó còn chắc chắn lắm.

Chúng tôi chỉ đợi có thể. Nửa tiếng sau, chúng tôi đã khua chèo trên mặt nước Léman, nơi rộng ít nhất cũng tới bảy cây số. Kafi đứng phía trước mũi thuyền. Ánh sáng chói loà đã làm chúng tôi hầu như chẳng trông thấy gì. Không khí hơi nóng nhưng từng cơn gió nhẹ vuốt trên làn da khiến chúng tôi cảm thấy thật dễ chịu.

Để thoả chí bơi chèo, chúng tôi cho thuyền bơi từ bờ phải sang bờ trái. Bất ngờ, Gnafron đứng dậy, ngón tay quần băng của hắn giơ ra chỉ về phía trái:

- Các cậu nhìn cái thuyền đằng kia kìa, hình như nó không chở ai ở trên đó cả!

Tất cả chúng tôi đều quay ngoắt sang hướng này. Con thuyền đó giống con thuyền của chúng tôi, quả thực, chúng tôi chẳng trông thấy ai ở trên đó cả.

-Ồ không! - Gnafron đứng gần Kafi ở mũi thuyền, kêu lên. – Thuyền không phải vô chủ. Có ai đang nằm trong lòng thuyền. Tidou, cố chèo thêm hai, ba cái nữa thôi!

Con thuyền của chúng tôi đang từ từ lướt trên mặt nước, bỗng Tondu thốt lên:

- Chính ông ấy... người đàn ông hôm qua!

Nằm dài trên sạp thuyền, dưới một cái ghế băng, người lạ đang ngủ ở tư thế y hệt như hôm qua chúng tôi đã gặp trong nhà thuyền, đầu gối lên một cánh tay. Bên cạnh ông ta là ba cái gậy, vàng, ba cái gậy... nhưng không phải là cái gậy bình thường. Đó là ba cái gậy vàng, hoặc ít ra cũng được mạ vàng nên khi tia nắng chiếu vào, tất cả cùng phản chiếu những tia lấp lánh. Tiếng kêu của Tondu đã không làm ông ta thức dậy. Lần này, chúng tôi không có bất cứ một lý do gì để kéo người này ra khỏi giấc ngủ. Mặt hồ cũng thuộc về ông ta như thuộc về chúng tôi. Tuy nhiên, ba chiếc gậy ánh vàng kia đã làm cho chúng tôi cảm thấy ngứa ngáy. Đành rằng ông ấy bị tập tễnh; sử dụng một cái gậy thôi thì còn có lý... nhưng đằng này ông ta lại mang tới ba cái ? Mà lại bằng vàng ?

- Tớ cho rằng, - Bistèque lên tiếng, - đó là một kẻ cô đơn và hơn nữa, là một tay kỳ quặc.

- Đúng hơn là một hạng người điên, - Corget nói. - Ai lại đi chơi trên hồ với ba cái gậy bao giờ ? Để cho ông ấy được yên, có thể ông ấy cũng là một kẻ nguy hiểm!

Tondu cầm chèo thay tôi, chiếc thuyền lách xa dần. Chúng tôi cập cảng Meillerie vào lúc gần bảy giờ tối. Mady đang đứng đợi cả bọn trên sân cảng.

- Tớ đợi các cậu đã lâu rồi, - cô ngạc nhiên - tớ cứ tưởng các cậu bị lật thuyền rồi cơ đấy. Các cậu đã quên rằng chốc nữa chúng ta đi xem xiếc ư ?

- Này, bọn tớ vừa gặp người đàn ông hôm qua.

- Ở đâu ?

- Đang nằm ngủ trong một con thuyền.

- Chắc là các cậu đã nhìn nhầm.

- Không thể nhầm được, bọn tớ đã nhận ra ông ấy. Đó hẳn phải là một người dở điên dở dại, ông ta đi chơi thuyền với ba cái gậy.

- Thôi các cậu liệu ăn tối nhanh lên. Tớ sẽ quay lại lúc 9 giờ kém 15.

Mady quay lại đúng vào lúc Bisteque đang nằm bò xuống, tay cầm cái gậy để vớt cái túi đựng thức ăn vừa bị rơi xuống đáy hồ lên. Vì sợ đêm sẽ lạnh, chúng tôi mặc áo pul, chải qua cái đầu, rồi lên đường.

Trên sân cảng đã có rất nhiều người đang đứng đợi buổi biểu diễn, nhìn hàng chục cái xe ô tô đậu cạnh các gốc cây, người ta biết rằng các du khách ở những vùng phụ cận cũng đang có mặt ở đây.

Mua vé xong, cả bọn đi vào trong hàng rào bằng vải. Bốn hàng ghế băng được xếp thành từng bậc giới hạn phạm vi sân biểu diễn, ở giữa sân là một trong nhiều cây ở sân cảng được dùng thay cột trụ. Có khoảng vài ba chục người đang ngồi đợi trên những chiếc ghế cứng và éo lá này.

- Ngồi gần sàn diễn đi, như vậy chúng ta sẽ nhìn được rõ hơn. - Mady đề nghị.

Buổi biểu diễn được bắt đầu bằng các tiết mục của chú ngựa khoang, cùng với các động tác nhào lộn trên yên ngựa của nữ kỵ sĩ trẻ. Phần trình diễn này được kết thúc bằng động tác bật người đứng dậy khá ngoạn mục của cô gái, nhưng chúng tôi đã được xem trò này trong một rạp xiếc ở đại lộ Chử Thập Hưng rồi.

Tiếp theo là các tiết mục nhào lộn. Cuối cùng, vai hề xuất hiện, ông ta được khán giả đón nhận bằng hàng tràng pháo tay. Ông ta như bơi trong chiếc áo kẻ ca-rô rộng thùng thình, đôi tay ông ta cũng phải khó nhọc lắm mới giữ nổi cái mũ cài lông trên đầu. Vai hề bước đi hoàn toàn kỳ cục nửa đứng nửa ngồi trên đôi chân dang rộng sang hai bên, mỗi bước đi có lẽ dài ít nhất tới nửa mét. Tuy nhiên, dù không ấn tượng như cách ăn mặc kỳ dị hay như cách đi đứng quái lạ kia, song gương mặt của vai hề vẫn đập vào mắt chúng tôi. Chắc chắn, bộ mặt này đã được hoá trang, song vẫn không giống như các diễn viên hề khác mà chúng tôi đã từng được xem. Đó là một gương mặt linh hoạt, có sức biểu cảm sâu sắc.

Người diễn viên hề bắt đầu tiết mục của mình bằng động tác lôi một quả cam trong túi ra và chuẩn bị bắt thăm xem có được ăn quả cam hay không. Thiếu đồng tiền, ông ta tung bàn tay của mình lên và làm cho nó quay tít mù y như một đồng tiền đang rơi, và ông ta để bàn tay quay rơi bộp

xuống đầu gối của mình. Như vậy là không được. Vai hề này sẽ không được ăn quả cam. Và thế là ông ta bắt đầu chơi tung hứng với trái cây của mình, các động tác của vai hề vụng về đến mức toàn để quả cam rơi xuống đất hoặc rơi trúng mũi. Thất vọng, ông ta lục tìm tiếp trong túi của mình và bỗng phát hiện ra một trái cam thứ hai... thứ ba, thứ tư và cuối cùng là trái thứ năm. Thật kỳ diệu! Cứ mỗi lần phát hiện ra một trái, vai hề lại trở nên khéo léo hơn. Tiết mục được kết thúc bằng một chùm pháo hoa hết sức bất ngờ. Nhoáng một cái, năm quả cam đang được tung lên, lặn tít trên không trung rồi lại rơi trở lại đôi bàn tay người diễn viên, rồi bỗng chui tọt vào cái rổ treo lơ lửng trên cành cây ở giữa sân diễn mà chẳng ai để ý. Vai hề tội nghiệp có vẻ buồn rầu vì đã mất trọn số cam, người xem cảm thấy có thể phát khóc lên được cùng với ông ta. Chẳng biết làm thế nào để có thể lấy lại được số cam, vai hề quay sang hỏi người lực sĩ và được trả lời:

- Patati (tên người diễn viên hề), anh là người nhanh nhẹn, vậy hãy trèo lên cây đi!

Patati cố gắng trèo cây; phải khó nhọc lắm ông ta mới tháo gỡ được rổ cam vì đôi chân dài vụng về lóng ngóng của mình. Bỏ lại mấy quả cam, ông ta tỏ vẻ tiếc rẻ chạy qua sân diễn. Rồi Patati chợt thay đổi ý nghĩ, ông ta đưa tay lục tìm trong cái túi nhỏ nhất trên chiếc áo vét rộng thùng thình của mình và móc ra... Ô kìa! Lạ chưa!...

Chúng tôi trở mắt nhìn: Từ cái túi nhỏ bé của mình, Patati vừa lôi ra ba cái gậy vàng. Như vậy, diễn viên hề này là người đàn ông mà chúng tôi đã gặp trên nhà thuyền và trên mặt hồ. Làm sao chúng tôi có thể nhận ra ông ta với bộ mặt đã được hoá trang và đôi chân không còn cà nhắc?... Hoặc nói đúng hơn là ông đã giấu đi sự tật nguyền của mình dưới những bước đi lạch bạch như một con vịt! Tuy nhiên, sự bí ẩn chưa hoàn toàn được sáng tỏ.. Vậy là ông ta không giống như các vai hề bình thường khác.

Patati đã tìm lại được nụ cười khi đưa tay rút mấy cây gậy dài từ trong túi áo ra. Tuy nhiên, ông ta tỏ ra lưỡng lự không biết dùng những cây gậy này vào việc gì. Cũng như đối với những trái cam, vai hề cũng bắt đầu tiết mục bằng việc lấy một ngón tay hất tung từng chiếc gậy lên. Dưới ánh đèn chiếu, ba chiếc gậy thi nhau nhảy nhót, lấp lánh những tia vàng chói. Khi thì nó rơi vào tay của Patati, khi thì lại rơi vào vai, chân hoặc đầu, nhưng dù rơi vào đâu thì nó cũng luôn ở trạng thái thăng bằng. Cuối cùng, người diễn viên thu tất cả ba cái gậy lại và định để vào trong cái túi áo nhỏ. Tự nhiên, cái túi đó bỗng có vẻ quá nhỏ bé. Ông ta thử nhét vào những cái túi khác: không được. Patati lại có vẻ khổ sở như hồi nãy.

Không biết nhét gậy vào đâu, ông ta quyết định nuốt. Bọn trẻ ngồi trên ghế băng thốt lên những tiếng kêu sợ hãi: Patati vỗ nhẹ vào má, ý nói rằng ông ta không ăn gì khác ngoài mấy cái gậy, và quả thực, ba cái gậy vàng đã hoàn toàn biến mất vào trong miệng người diễn viên. Sau đó, Patati lôi khăn tay ra chùi mép, vẽ hài lòng, rồi đi vào trong buồng trò, vừa đi vừa cười phá lên, kéo theo những tràng vỗ tay nồng nhiệt của khán giả. Gnafron sững ngất ngây.

- Tuyệt vời ! - Tondu thốt lên. - Mady, cậu đã rất đúng khi rủ bọn tớ đi xem ?

Tôi cũng cảm thấy rất thích. Tôi đã từng xem nhiều vai hề thực hiện các trò kỳ lạ và khó hơn, nhưng chưa có ai có được một cái điệu bộ khác thường gây được nhiều thiện cảm cho người xem đến thế.

Bây giờ, theo lời giới thiệu của nữ kỹ sĩ trẻ, buổi biểu diễn được tiếp tục với tiết mục leo dây của con khỉ già trên một chiếc xe đạp nhỏ một bánh. Sau đó là tiết mục nhào lộn của bốn diễn viên khác. Nhưng chúng tôi chỉ nghĩ tới vai hề. Liệu ông ta còn xuất hiện nữa không ?

- Chắc chắn là có, - Matly khẳng định - đây là trò biểu diễn duy nhất thực sự hay trong đêm biểu diễn.

Cô bé nói không nhầm. Sau nhiều tiết mục biểu diễn cơ bắp trên thảm, một người lực sĩ già nhất nhanh chóng thông báo tiết mục biểu diễn tiếp theo:

- Và bây giờ, để kết thúc chương trình: PATATI và PATATA xin được ra mắt các bạn!

Người diễn viên hề lại xuất hiện dưới những tràng vỗ tay như sấm dậy. Ông ta vẫn mặc cái áo vét ca-rô rộng thùng thình vừa nãy, có gắn thêm một hạt ngọc trên châu ở vạt áo. Patati cười trên một con lừa bằng gỗ; một con lừa màu xanh, chân nó được gắn với bốn cái bánh xe nhỏ. Con lừa này có tên là Patata. Ngồi trên lưng lừa, hai bàn chân của Patati chạm sát xuống đất. Thậm chí người ta cũng có thể nói rằng đôi bàn chân đó đang kéo lê trên mặt đất, trong khi con lừa đi về phía trước, trông cứ như là tự bản thân nó đang đi vậy. Không hiểu vai hề sáng tạo ra hình ảnh này nhờ vào kỹ xảo nào ?

Con lừa và ông chủ đang trên đường tới đám cưới người họ hàng của Patati, có tên là Hortense, nhưng khi tới giữa sân, con lừa nhất định không chịu đi xa hơn. Vai hề phải nhảy xuống đất, ông ta vừa vỗ vỗ vào lưng con vật vừa cãi lý với nó. Nhưng vừa bị vỗ vào lưng, con vật ngay lập tức hất

ngược chân sau lên. Vì vậy Patati phải nài nỉ con lừa và giải thích với nó rằng họ sẽ không còn thời gian để đến dự buổi lễ nữa. Con lừa vẫn đứng ì ra đấy. Quỳ gối trước con lừa gỗ, Patati nói một tràng dài vào tai nó bằng một vẻ khổ sở mà chúng tôi đã được xem trước đó, cái vẻ thảm thương đó có thể làm cho khán giả rớt nước mắt. Con lừa vẫn không nhúc nhích. Patati bắt đầu nổi giận và ra sức cầm dây cương lôi tuột nó đi, Một trận cười rộ lên trên các hàng ghế băng. Thay vì phải tiến lên phía trước, con vật lại thụt lùi lại, các động tác của nó sống động đến nỗi người ta cứ tưởng nó là một con lừa thật sự. Làm thế nào mà người đóng vai hề này lại tạo ra cho người xem một cảm giác như vậy được ?

- Tuyệt vời! - Tondu hét toáng lên.

Cuối cùng, Patati rút từ trong túi ra một cú cà-rốt và nắm lấy một đầu sợi dây và một đầu gậy. Trèo lên lưng con lừa, ông ta dí sát củ cà rốt vào dưới mũi nó, động tác đó lập tức làm cho con vật tiếp tục... chuyển bánh. Vai hề cho con vật lượn quanh sàn, khi tới trước mặt chúng tôi, ông ta bất ngờ dừng lại và nói:

- Mày thấy chưa, Patata, những cậu bé và cô bé kia đã từ Lyon tới đây để xem mày. Điều đó xứng đáng với một lời chào chứ!

Con lừa bèn lắc lư cái đầu, vai hề gửi tới chúng tôi hay nói đúng hơn là tới Mady một nụ cười quái lạ, vừa khôì hài lại vừa buồn bã... Nhưng, như vừa bị một con ruồi đốt, Patata lại tung lên một cú đá hậu rồi vội vàng biến mất hút vào phòng trong cùng ông chủ của nó.

Thế là buổi biểu diễn đã kết thúc. Người xem vỗ tay tán thưởng rồi lục tục đứng dậy ra về.

- Các cậu đã thấy chưa, vai hề đã nhận ra chúng ta rồi đấy. Tớ thích được làm quen với ông ấy... và tớ đoán rằng các cậu cũng có vẻ thích như vậy.

Cô bạn nói đúng. Vai hề khác thường này đã làm chúng tôi thấy thích thú. Chạy lách qua đám đông đang từ rạp xiếc đi ra, chúng tôi vội vàng đi tìm người diễn viên hề ấy.

HAI

Nỗi buồn của diễn viên hề

Người diễn viên hề đang từ một chiếc xe bước xuống với chiếc túi ngủ trong tay.

- Thưa bác! - Gnafron gọi. - Bọn cháu đang đợi bác. Bọn cháu muốn được tận mắt trông thấy bác và nói chuyện với bác.

Vai hề dừng lại ở bậc thang cuối cùng.

- Vào giờ này ư ?

- Ôi! - Mady tiếp tục. - Bọn cháu muốn nói với bác rằng giá như vừa nãy bác hiểu bọn cháu đã thích thú với các tiết mục biểu diễn của bác như thế nào.

Người đàn ông mỉm cười, thân thiết nhìn cô gái:

- Tôi rất sung sướng. Nhưng chẳng phải công việc của một vai hề là làm cho công chúng vui vẻ hay sao ?

- Tất nhiên, nhưng bọn cháu vẫn thấy bác không giống với các vai hề khác. Khi bác nhìn các trái cam trên cây, hay khi bác van nài con lừa, đáng lẽ phải cười, thì bọn cháu lại cảm thấy như muốn khóc, giống như bác.. Thế có đúng là bác đã khóc thật không ?

- Các cô các cậu thật là buồn cười! Người ta chỉ hề trên sân khấu thôi. Sau buổi biểu diễn, anh ta lại phải trở về với đời thường như những người khác chứ.

Tuy nhiên, ông ta chữa ngay lại:

- Gần giống như những người khác.

Nói rồi ông ta chỉ vào cái túi ngủ trên tay,

- Các cậu thấy chưa, tôi cũng đang chuẩn bị đi ngủ... như mọi người đấy thôi!

Tuy nhiên, trông ông ta cũng chẳng có vẻ gì là vội lắm, ông ta vẫn vừa cười vừa nhìn vào Mady.

- Bọn cháu cũng muốn được gặp bác để xin lỗi về việc đã đuổi bác ra khỏi nhà thuyền hôm qua. - Corget nói thêm.

- Các cậu có đuổi tôi đâu! Đấy là tôi tự đi đấy chứ. Đó là chỗ của các cậu, các cậu đã xí từ trước rồi mà!

Chúng tôi cùng tiếp tục bước dọc theo con đường sáng vắng vặc ánh trăng. Người hề xiếc đi trước, tôi nhận thấy ông ta đi tập tễnh rất nặng. Gần tới cái "bi-đông" tôi vượt lên trước ông ta để mở cửa, vì sợ rằng Kafi (đang bị nhốt trong nhà) không biết sẽ nhảy bổ tới ông ta. Không, con chó của tôi chẳng ngờ vực gì, nó để mặc cho vai hề bước vào vuốt ve nó.

- Tôi rất thích có một con chó như thế này, người đàn ông nói. - Nó có vẻ thông minh đấy. Nó sẽ làm bạn cùng tôi.

Bistèque thắp một ngọn nến rồi đặt nó lên bàn. Dưới ánh lửa chập chờn, gương mặt người đàn ông được phản ánh rõ nét hơn, đó là một gương mặt dễ thay đổi theo tâm trạng, song lúc nào cũng đượm buồn khó hiểu. Tuy nhiên, ông ta có vẻ hài lòng khi ngồi với chúng tôi và lại mỉm cười với Mady.

- Bác có thể nói cho bọn cháu biết về bí quyết đóng vai hề của bác được không ? - Gnafron hỏi. - Các buổi tối, cháu thường hay mơ thấy mình là một diễn viên hề, cháu cũng làm cho hàng ngàn khán giả phải bật cười. Cháu rất muốn biết bí mật của một trong các tiết mục của bác.

Người đàn ông mỉm cười:

- Thế các cậu định hỏi bí mật nào ?

- Bí mật của ba chiếc gậy vàng ạ.

- Thôi được! Thế này nhé: trước hết, ba cái gậy đó dĩ nhiên không phải là bằng vàng, mà đơn giản chỉ là được mạ một lớp kim loại màu, nó có trọng lượng rất nhẹ, bao gồm năm đoạn hình ống nhét vào nhau, những đoạn ống lồng vào nhau này chỉ dài có mười lăm phân. Khi lấy nó từ trong túi ra, một tay tôi nắm lấy một đầu gậy qua lớp vải, tay còn lại dùng để kéo dài những đoạn ống đó ra. Các cậu thấy đấy, chẳng có gì đơn giản hơn chuyện đó.

Gnafron nói:

- Những sao bác lại nuốt được mấy cái gậy đó ? Bọn cháu xin thề rằng đã trông thấy từng cái gậy một chui tọt vào trong cổ họng bác.

Người diễn viên hề bật cười:

- Tôi đâu có cái dạ dày của một con đà điểu và vả lại nếu lần nào cũng nuốt gậy như vậy thì đào đâu ra tiền để sắm những cái gậy mới. Đơn giản là tôi chỉ làm ra vẻ giống như mình đang nuốt thôi. Để tạo ra ảo giác này, tôi phải đặt cánh tay sao cho ống tay áo khẽ lướt qua miệng. Như vậy, những cái gậy kia sẽ rơi tọt vào ống tay áo rồi tự co lại.

- Thế đối với trò tung hứng gậy, hay năm quả cam, bác có phải dùng mẹo không ? - Mady hỏi.

- Không, các trò tung hứng hầu như là thực... và mỗi lúc một khó thêm. Tất nhiên, mấy trái cam mà các cậu đã thấy đều là những quả cam bằng nhựa, có trọng lượng cân bằng nhau, song cũng chẳng có gì hơn. Các cậu có biết rằng để biểu diễn được một tiết mục tung hứng người ta phải tập hàng nhiều tuần, thậm chí nhiều tháng trời không ? Bởi vậy, chiều nay, tôi đã mang gậy lên thuyền để tập, vì sự dao động của con thuyền trên mặt nước sẽ làm cho bài tập trở nên khó hơn.

Người diễn viên hề bỗng im lặng. Xung quanh cũng im lặng hoàn toàn. Còn nhiều câu hỏi như muốn đốt cháy đôi môi của chúng tôi, nhưng bọn tôi không muốn lạm dụng. Tuy nhiên, Mady vẫn tiếp tục hỏi.

- Bác có yêu thích nghề này không ?

Người diễn viên hề không trả lời. Có thể nói rằng câu hỏi này đã làm cho ông ta bối rối. Ông ta liếc nhìn đồng hồ:

- Không giờ mười lăm phút, tôi không muốn quấy rầy các bạn lâu hơn nữa.

Ông ta đứng dậy và chìa tay ra rồi tiến lại gần Mady:

- Cháu đã làm tôi nghĩ tới một cô bé mà tôi rất yêu quý. Tôi có thể ôm cháu vào lòng được không ?

Nói rồi ông ta khẽ đặt đôi môi lên trán cô bạn gái của chúng tôi, và đúng lúc đó, tôi chắc rằng mình đã trông thấy những giọt nước mắt long lanh trong đôi mắt người đàn ông này.

- Chúc các bạn trẻ của tôi một đêm an lành. - Ông ta đột ngột nói, tự nhiên có vẻ rất vội đi.

Ông ta vỗ nhẹ vào người Kafi rồi mất hút trên con đường nhỏ trong đêm.

Bistèque nói:

- Có thể nói câu hỏi cuối cùng đã làm ông ấy buồn. Nghề của ông ấy là làm cho người khác cười, nhưng bản thân ông ấy lại có vẻ buồn rười rượi.

- Không hiểu tại sao ông ta lại không ngủ trong xe như các diễn viên khác ? - Gnafron thắc mắc.

- Thật đấy, ông ta sống có vẻ xa lánh, Mady tán thành. Đáng tiếc là ông ấy đã không nán lại đây lâu hơn. Ngày mai chúng ta sẽ cố gắng tìm lại ông ấy vậy.

Nói xong, cô bạn tạm biệt chúng tôi ra về, và bọn tôi cũng chuẩn bị đi ngủ. Dù đêm đã khuya, song tôi không sao chợp mắt được. Tôi hình dung lại vai hề trên sàn diễn đang sâu nảo nhìn rõ cam hay đang quỳ xuống van nài con lừa gỗ. Tôi cũng nhớ lại những giọt nước mắt long lanh khi ông ta cúi người về phía Mady. Chắc chắn, người đàn ông này phải có điều gì uẩn khúc, một bí mật còn sâu sắc hơn và riêng tư hơn cả bí mật những tiết mục xiếc của mình.

Cuối cùng, sự mệt mỏi đã làm tôi thiếp đi. Một tay xục vào bộ lông dày óng mượt của Kafi, lúc này đang nằm bên cạnh, tôi đã ngủ được.

Sáng hôm sau, khi chúng tôi ngồi ăn sáng thì Matiy chạy xộc tới:

- Vừa có chuyện gì xảy ra trong mấy cái xe của gánh xiếc. - Cô bạn đột ngột nói. - Vừa này, lúc xuống sân cảng, tớ thấy có hai hiến binh. Họ tới nhòm ngó mấy chiếc xe ô tô đó; đồ đạc trong xe bị quăng bừa ra ngoài, rồi họ bắt đầu lục soát lung tung:

- Một vụ trộm cắp à ?

- Tớ cũng đang giả định là như vậy.

- Thế còn ông diễn viên hề ?... Cậu có trông thấy ông ấy không ?

- Mấy người hiến binh đang đặc biệt quan tâm, chất vấn ông ấy. Ông ấy có vẻ buồn phiền. Người đội trưởng đã ghi các cậu trả lời vào một cuốn sổ.

- Họ đã dẫn ông ấy đi rồi à ?

- Tớ không biết. Khi tớ rời khỏi sân cảng để chạy tới đây thì họ vẫn đang hỏi ông ấy.

Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau, vừa ngạc nhiên vừa buồn, không ai nói thêm được lời nào. Chúng tôi đã nhanh chóng có cảm tình với ông ta và ngược lại, ông ấy cũng rất tin tưởng ở bọn tôi. Chúng tôi đã nhầm khi nhận xét về ông ta chẳng ? Ngay cả Mady cũng chỉ còn biết nghĩ mà thôi.

- Chúng ta tới sân cảng đi, tới đó, có lẽ chúng ta sẽ biết được điều gì đã xảy ra. - Corget đề nghị.

Các hiến binh đã đi rồi, chỉ còn lại mấy người của gánh xiếc đang thu dọn đồ đạc. Trông họ có vẻ bức bối, đặc biệt là ông chủ, tức là tay lực sĩ đánh trống hôm qua.

Chúng tôi cũng nhận ra, xung quanh ông ta, là người phụ nữ bán vé, cô gái cười ngựa trẻ tuổi, hai diễn viên nhào lộn... nhưng không có người

diễn viên hề.

- Có lẽ hiến binh đã dẫn ông ấy đi rồi. - Corget kết luận.

Nhìn thấy những người tò mò đang đứng nhìn mấy cái xe của gánh xiếc phía xa xa, Mady hỏi một bà già cũng đang đi nghỉ ở Meillerie, mà cô có quen biết sơ sơ.

- Không, cô bé của tôi ạ, - Bà già trả lời. - Tôi cũng chẳng biết gì hơn cô. Tôi chỉ nghe nói đây là một vụ trộm cắp gì đó...

Không thể tìm ra được những câu trả lời chính xác hơn. Hai người được hỏi khác cũng đã trả lời chúng tôi rằng họ chẳng trông thấy gì hoặc hiểu gì về chuyện đó cả. Làm ra vẻ quan tâm tới những người đang câu cá, chúng tôi ở lại sân cảng, thỉnh thoảng lại liếc mắt về phía mấy chiếc xe ô tô. Bất ngờ, khi trông thấy ông chủ gánh xiếc vừa từ một quán cà phê bước ra, Gnafron lì lợm tuyên bố:

- Mặc kệ, rồi sẽ rõ! Tớ sẽ chạy lại hỏi ông ta xem Patati đang ở đâu.

Hắn chạy về phía người đàn ông. Tội nghiệp cho Gnafron! Hắn chưa kịp hỏi hết câu thì đã bị gã hô pháp kia túm lấy áo nhấc bổng lên khỏi mặt đất, rồi bị lắc như người ta lắc cây mận, sau đó người đàn ông thả bịch hắn xuống đất, miệng rống lên:

- Mà muốn dò la hả thằng bé bần thiêu vô dụng kia! Điều đó sẽ dạy cho mày biết thế nào là chỗ mũi vào chuyện của người khác.

Gnafron quay trở lại phía chúng tôi, vẻ tức tối, hẳn thề phải biết bằng được chuyện gì đã xảy ra.

Và cả nhóm, cùng với Mady trở về nơi ở của chúng tôi. Dọc đường đi, không ai nói nửa lời.

Trời nóng, song bù lại, từng cơn gió nhẹ thổi từ sông Léman làm cho không khí trở nên dễ chịu hơn trên con đường chói chang ánh nắng dọc theo bờ hồ. Đột nhiên sau một chặng dài hơn cây số nhảy nhót bên chúng tôi, con Kafi bỗng chạy đi đường nào mất.

Tôi huýt sáo gọi và đợi ít phút. Chẳng thấy gì cả. Guille đòi đi lên xa hơn, tới khúc ngoặt đầu tiên. Cậu ta ra sức nhấn chân đạp xe, nhưng rồi lại thất bại trở về.

- Hay là đạp xe ngược lại đi, chúng ta cũng đâu có vội lắm. - Gnafron nói.

Tại sao Kafi lại bỏ chúng tôi mà đi nhỉ ? Đó không phải thói quen của nó. Cái gì đã cuốn hút nó đến thế ?

Bất ngờ tôi nhận ra nó đang đứng dõng dôi tai nhọn hoắt về phía mặt hồ, đúng, nó đang đứng bên lề đường, cách bọn tôi chừng năm mét. Khi

nghe tiếng gọi, nó đã phi về với chúng tôi, sau những tiếng sủa khe khẽ rít lên trong họng, nó chọt ngoạm lấy gấu quần soóc của tôi, tỏ vẻ muốn tôi đi cùng nó tới nơi nó đã dừng lại trước đó. Cả bọn xuống xe và đi xem cái gì đã làm nó chú ý. Bất ngờ, Mady đưa tay chỉ về phía các mô đá nằm cạnh bờ hồ, phía dưới con đường.

- Các cậu xem kìa!... ở dưới ấy!

Chúng tôi quay người lại nhìn, thì ra đó là một người đàn ông đang ôm đầu ngồi bất động bên bờ nước.

- Người diễn viên hề! - Bistèque kêu lên. - Đúng là ông ấy rồi!

Dừng xe bên lề đường, cả nhóm chúng tôi thảy ào tới phía bờ hồ. Người đàn ông có vẻ đang thất vọng. Rõ ràng là ông ta không muốn nói chuyện. Tuy nhiên, Mady vẫn cứ lên tiếng:

- Thưa bác, vừa nãy đã có chuyện gì xảy ra ở chỗ gánh xiếc vậy? Không có gì đáng bực mình chứ bác?... Sao bác có vẻ buồn thế?

Người đàn ông nói thì thầm:

- Các cháu thật là tốt bụng khi quan tâm tới tôi, nhưng các cháu chẳng thể làm gì được đâu.

Tuy nhiên, ông ta vẫn thở dài và nói:

- Người ta đã lấy trộm tất cả những gì mà bác có.

Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau, ngạc nhiên.

- Khi nào ạ? - Gnafron hỏi.

- Tối qua, trong một cái xe của đoàn xiếc.

- Bác có mất nhiều không ạ?

- Khoản tiền tôi dành dụm từ đầu hè tới giờ.

Ông ta đưa tay qua trán, vẻ chán chường, cảm giác sững sốt... nhưng cũng như vừa trút được gánh nặng, chúng tôi cũng chẳng biết nói gì hơn. Ngay từ lần đầu tiên, chúng tôi đã có cảm tình với người đàn ông này. Chúng tôi muốn biết ông ta là nạn nhân hơn là tác giả của một vụ trộm cắp.

- Vâng, - ông ta tiếp tục nói. - Khoản tiền tôi chặt chiu, ky cốp từng xu một để dành cho đứa con gái. Tất cả đã không cánh mà bay.

Ông ta lại đưa mắt nhìn Mady.

- Con gái của bác gần bằng tuổi cháu; nó cũng giống như cháu: một cô bé rất chăm chỉ học hành. Nó tên là Lydie. Nó đang nghỉ hè ở Biot, trong thung lũng Dranse thuộc xứ Savoie. Cái không khí miền núi đã làm nó khoẻ

người ra. Thật bất hạnh, bác lại không thể lên đó thăm nó được, đôi chân này đã không cho phép bác đạp xe đường dài...

Vai hề đưa tay vuốt ve con Kafi đang nằm phơi nắng bên cạnh.

- Vâng, chắc chắn là mọi người nghĩ rằng các vai hề luôn là những nhân vật khôi hài, lúc nào cũng có thể cười và gây cười. Các cháu đã nhầm. Cuộc đời của một vai hề không phải lúc nào cũng hạnh phúc. Cuộc sống của bác không còn đúng với ý nghĩa của nó kể từ mười hai năm nay.

Ông ta lại tiếp tục sau một lát im lặng:

- Ngày trước, bác từng là một diễn viên nhào lộn trong một đoàn xiếc lớn lưu diễn khắp châu Âu. Cùng với bà vợ, vốn cũng là một diễn viên nhào lộn, bác đã dựng lên một tiết mục đặc biệt mà hai vợ chồng bác phải biểu diễn cách mặt đất cả chục mét, không có lưới đỡ. Thế rồi một hôm, trong một buổi biểu diễn ở Bỉ cách đây mười hai năm, vợ bác đã làm sai một động tác. Bà ấy ngã xuống bất ngờ, không có thời gian để kịp xoay người cho đôi bàn chân được tiếp đất. Bà ấy đã rơi bẹp xuống sàn diễn. Bác đã bất lực và không thể nào nắm giữ được bà ấy lại. Và thế là bà ấy đã kéo theo cả bác xuống, sau đó bác đã bị gãy chân. Mấy hôm sau, bà ấy qua đời, để lại Lydie lúc đó mới có hai tuổi cho bác, một kẻ đã thành tàn tật.

Hai tay ôm mặt, mắt nhìn xa xăm về phía mặt hồ, người đàn ông tiếp tục kể:

- Thế là cái nghề nhào lộn của bác chấm dứt từ đó. Sau những tháng dài nằm bẹp trong bệnh viện, bác nhận thấy rằng mình sẽ trở thành một kẻ suốt đời tàn tật. Cơ hội duy nhất của bác để tiếp tục được làm việc trong rạp xiếc là đóng vai hề, và như tất cả các vai hề khác đều có một tiết mục riêng đặc sắc, bác đã tập luyện kỹ thuật tung hứng. Chao ôi! Thâm chí đã đạt tới trình độ như một vai hề rồi, cũng không có bất cứ một đoàn xiếc lớn nào nhận bác vào làm vì đôi chân tật nguyền của bác. Và vì vậy, bác đã buộc phải tìm đến các gánh xiếc nhỏ vốn hay biểu diễn từ làng này qua làng khác vào mùa đẹp trời. Đó là lý do giải thích tại sao cách đây ba năm, bác đã vào làm ở gánh xiếc Thiên Đường, một gánh xiếc còn tồi tàn hơn so với những gì các cháu đã nhận thấy. Muốn hay không thì bác cũng chẳng còn cách lựa chọn nào khác... bác phải nuôi đứa con gái. Bác muốn rằng cuộc đời nó phải nhẹ nhàng, yên ả hơn cuộc đời của bác.

Chắc chắn đêm qua, ông ấy cũng đã nghĩ tới đứa con gái mình khi ôm Mady vào lòng, bởi vì lúc này, trên đôi mắt buồn bã của ông cũng đang long lanh những giọt lệ.

- Bây giờ, chắc các cháu đã hiểu tại sao khoản tiền mất cắp đó lại làm bác đau đớn đến vậy. Bác vẫn hy vọng rằng một, hoặc hai năm tới, bác có thể chuyển được vào miền Nam và ở lại cùng Lydie. Vụ trộm cắp này đã làm các dự định của bác chậm lại nhiều tháng, nhất là khi mùa lưu diễn vừa rồi là một mùa tốt đẹp. Ông chủ gánh xiếc đã trả cho bác khá hơn mọi năm..

Tội nghiệp Lydie! Nó biết rằng xiếc đã cướp đi người mẹ của nó; nó muốn rằng bác phải từ bỏ cái nghiệp này... và rồi, ở trường học, nó đã phần nào cảm thấy xấu hổ khi phải thú nhận rằng cha nó là một vai hề trong số những kẻ lang bạt kỳ hồ, nay đây mai đó. Nó đã có lý. Ông chủ của bác là một người đàn ông kỳ dị! Và những kẻ quanh ông ta cũng vậy, họ thường là những kẻ thô kệch và lời thối lếch thếch. Sáng nay, khi bác nhận thấy mình bị mất trộm tiền, Willer, tên ông chủ, đã cấm bác kêu ca tố cáo vì sợ sẽ làm hỏng tới buổi biểu diễn của ông ta. Bác đã mặc kệ ông ta. Nếu dám, ông ta sẽ tống cổ bác ra khỏi cửa, nhưng ông ta lại quá cần bác. Ông ta biết rằng nhiều người đến với gánh xiếc Thiên Đường chỉ vì Patati và Patata.

- Thế bác cất tiền ở đâu... trong người à ?

- Trong một cặng chân con lừa xanh. Bác tin rằng sẽ chẳng ai ngờ mà tìm ra chỗ đó.

- Bác nhận thấy khoản tiền bị mất từ lúc nào ?

- Từ sáng sớm nay. Bác cần tiền để trả tiền nhà trọ cho con gái. Con lừa đã biến mất. Tuy rằng tối hôm qua bác đã xếp nó vào chỗ quen thuộc. Mọi diễn viên vẫn còn đang ngủ trong mấy cái xe khác. Bác đánh thức ông chủ dậy. Ông ta nổi giận nhưng không phải vì khoản tiền dành dụm của bác bị mất cắp, nó quá nhỏ bé đối với ông ta, mà là vì Patata rất cần cho tiết mục của bác. Ông ta yêu cầu ngay lập tức phải làm sao tìm được một con lừa khác dành cho buổi diễn tối nay, nhưng lại cấm bác không được đi tố cáo. Ông ta cho họp toàn gánh xiếc lại để điều tra. Tất nhiên là chẳng ai biết gì cả. Vì vậy, bất chấp ông ta, bác đã gọi điện cho hiến binh Saint-Gingolph. Mấy người lính đã được cử tới đây, nhưng bác nghi ngờ sự quan tâm của họ tới việc này. Họ đã quay về khi tin rằng thủ phạm là người của gánh xiếc và họ sẽ chẳng phải mệt người để đi tìm kiếm ở bên ngoài.

- Tuy nhiên Patata đã biến mất. - Corget nói. - Bác không thấy lạ sao ?

- Tất nhiên. Bác không hiểu tại sao tên trộm đã mang Patata đi thay vì hất ngược nó ra mà lấy tiền tại chỗ. Thậm chí, hành động đó của hắn thật

nguy hiểm. Hẳn có thể bị các nhân viên hải quan đi tuần tra ban đêm dọc bờ hồ chú ý.

- Vậy hẳn đã làm gì với con lừa ấy ? – Guille hỏi.

Người diễn viên hề nhún vai, vẻ thất vọng:

- Đừng tìm kiếm gì nữa, các bạn trẻ ạ, các cháu sẽ không biết được gì hơn bác đâu. Bây giờ, bọn cháu có thể để mặc bác ở đây một mình được không ? Bác sẽ cố ngủ bên bờ nước này một chút. Các cháu hãy tiếp tục đi chơi đi. Bác chúc cả bọn một buổi chiều thật đẹp.

Chúng tôi lưỡng lự không muốn bỏ đi. Ông ta nhấn giọng:

- Cứ để mặc bác. Tối nay, gánh xiếc sẽ đưa ra một buổi trình diễn mới. Bác không muốn tỏ ra căng thẳng để rồi làm hỏng các tiết mục của mình. Ông chủ sẽ lên án bác là kẻ phá hoại.

Chúng tôi luyến tiếc tạm biệt vai hề, Kafi cũng vậy, nó không muốn chia tay với người bạn mới này. Cả nhóm tiếp tục đạp xe tới đầu bờ hồ, nhưng chẳng còn hứng thú gì nữa. Chẳng ai hát hò hay huýt sáo gì nữa. Đạp được chừng hai cây số, Corget nhảy xuống xe, bọn tôi cũng nhảy xuống theo. Cậu ta nhìn chúng tôi khấp lợc rồi cất giọng nói vẻ nghiêm trọng:

- Tất nhiên là chúng ta đến đây để nghỉ ngơi, nhưng sau những gì chúng ta vừa được biết, các cậu không thấy rằng mọi việc đã thay đổi hay sao ?

Mady nói ngay:

- Đúng, câu chuyện đã thay đổi. Chúng ta biết quá nhiều điều về người diễn viên hề khốn khổ này. Bác ấy thật bất hạnh, về phần mình, chúng ta sẽ là những người không tốt nếu không tìm cách giúp đỡ bác ấy.

- Cần phải tìm lại số tiền đã mất cho ông ấy... Và chắc chắn chúng ta sẽ thành công. - Gnafron nói.

Và thế là chúng tôi đã từ bỏ kỳ nghỉ êm đềm của mình một cách thật bất ngờ. Tuy nhiên, cũng còn xa để nói trước về các cuộc phiêu lưu lạ thường mà quyết định bất ngờ vừa rồi đã khiến chúng tôi phải dấn thân vào.

BA

Tấm vé xổ số

Bóng đêm bao trùm lên mặt hồ và khi những cánh buồm cuối cùng đã mất hút từ lâu, thì cũng là lúc con Kafi trung thành của tôi lao vọt đi. Nó chạy về phía con đường để đón người bạn mới của chúng tôi. Một bà người sau buổi biểu diễn, vai hề ngồi phịch xuống một mảnh gỗ trong nhà thuyền rồi đưa tay quạt những giọt mồ hôi trên mặt. Vì quá căng thẳng, ông đã đỡ trượt một trái cam trong lúc tung hứng, hơn nữa, ông cũng thất bại khi tung các trái cam lên cái rổ treo sẵn chỉ bằng một động tác. Chưa hết, ở tiết mục cuối cùng, một bánh xe gắn vào chân con ngựa vằn mới thay cho con lừa Patata đã bị long ra khiến cho việc xuất đầu lộ diện của nó không được suôn sẻ.

- Ô kìa! Đó đâu phải là lỗi tại bác, - Tondu nói. - có phải chính tay bác đã gắn những cái bánh xe vào chân con ngựa đâu. Và lại điều đó cũng không ngăn được những tràng vỗ tay của khán giả kia mà: ở đây bọn cháu cũng nghe được những tiếng hoan hô đó.

Patati mỉm cười, bưng tỉnh và hỏi:

- Vậy các cậu còn muốn biết gì hơn về vụ trộm nữa nào ?

Gnafron hăng hái đứng vụt dậy:

- Bọn cháu rất muốn tìm ra thủ phạm của vụ trộm giúp bác. Chúng ta thử tìm hiểu xem nhé. Sáng nay, bác đã nhận ra mình bị mất trộm vào lúc mấy giờ ạ ? - Khoảng sáu giờ rưỡi.

- Thế đêm trước, bác có nhớ lúc bác để Patata vào chỗ của nó trong xe không ?

- Ngay sau buổi biểu diễn. Bác vừa đặt vào đúng chỗ như mọi khi thì các cháu tới bác.

- Còn có ai nằm trong cái xe đó không ạ ?

- Không có ai cả. Thực ra mà nói, đó chỉ là một cái xe kéo được móc vào một cái xe khác, được dùng để chứa đồ. Bác nhận ngay ra rằng nó đã bị lục tung cả lên.

Một lát im lặng trôi qua. Bistèque hỏi vai hề đã để Patata chính xác ở chỗ nào.

- Sát sàn xe, - vai hề nói. - Nó được bọc bên ngoài bởi một cái túi cũ để khỏi bị tróc sơn.

- Như vậy, tên trộm đã biết nơi để con lừa, nhưng nó đã không biết chính xác chỗ của con lừa ngay từ lúc đầu, - Gnafron kết luận.

- Chắc chắn là như vậy.

- Thế còn cánh cửa của chiếc xe, nó có được khoá không ạ.

- Ổ khoá không còn hoạt động được nữa. Để bịt nó lại, bác phải dùng tới một cái nêm bằng gỗ.

Đến lượt mình, Bistèque cũng hỏi xem vai hề đã ngó tới nơi cất tiền lần cuối cùng vào lúc nào.

- Sau khi gánh xiếc tới Meillerie một ngày, - Patati trả lời, - tức là sau buổi biểu diễn để cất thêm khoản tiền bác vừa được trả.

Corget kết luận:

- Như vậy tên trộm đã biết rõ các thói quen của bác. Để thực hiện phi vụ này, gã đã kiên trì chờ đợi cho khoản tiền đó thật lớn, điều đó là rõ ràng. Tối hôm đó, bác có thấy ai lảng vảng xung quanh cái xe kéo đó không ạ ?

- Có chứ, - vai hề trả lời - khi bước xuống chiếc xe, bác nhìn thấy người diễn viên nhào lộn trẻ tuổi nhất trong đoàn, khi đó anh ta vẫn chưa đi ngủ.

Chúng tôi hỏi người diễn viên hề về cái tên trẻ tuổi đó.

- Bác chỉ biết sơ sơ về gã thôi, - Patati trả lời. - Chúng tôi chẳng có chút thiện cảm gì với nhau cả. Ông chủ đã tuyển gã vào đầu mùa, cách đây ba tháng. Tên gã là Fredo, hăm hai hay hăm ba tuổi. Hiến binh đã hỏi gã. Họ tìm thấy trên người gã có một cái đồng hồ bằng vàng. Gã cứ khẳng khăng là mua nó bằng số tiền đã dành dụm được.

Đến lượt tôi hỏi ông ta xem ông ta có nghĩ tới khả năng số tiền bị rơi ra ngoài trong lúc biểu diễn hay không.

- Chắc chắn là không, - Patati khẳng định. - Để lấy được tiền, phải nhấc đầu con lừa ra, như các cháu biết đấy, cái đầu này có thể lắc lư được nhờ một quả cân đối lực bằng chì. Hơn nữa, bác đã cẩn thận đút nút cái lỗ ở cẳng chân con lừa bằng một cái nút bằng giấy vò nhàu.

Lại một lát im lặng nữa trôi qua. Nhưng còn một câu hỏi nữa vẫn như muốn đốt cháy môi Guille. Cậu ta muốn biết về tổng số tiền mà người đàn ông đã bị mất.

- Hai ngàn ba trăm quan, - Patati trả lời... - đó là tất cả những gì bác đã kiếm được... hoặc gần như là vậy, từ đầu hè đến giờ... trong đó còn có cả một tấm vé xổ số quốc gia mà bác đã mua từ tuần trước khi đi qua Thonon,

nhưng bác cũng chẳng mong đợi gì ở tấm vé số này, cơ may và bác, cũng giống như là ngày và đêm vậy!

Tuy nhiên, sự tồn tại của tấm vé số đó cũng đã làm Corget chú ý, cậu ta hỏi xem ông ta có nhớ số của nó hay không.

- Bác chỉ nhớ được bốn số cuối, - Patati trả lời - đó là bốn con số 1267. Bác dám chắc là thế. Bởi vì ngày sinh của Lydie, là mùng 6 tháng 7, Lydie tròn 12 tuổi.

Đến lúc Patati muốn đi ngủ. Tôi xếp cho ông ta một chỗ trên sàn nhà, gần chỗ Kafi, lúc này con chó rất vui khi có thêm một người bạn mới. Đã gần một giờ sáng rồi. Tắt nến xong, tôi chợp mắt gần như ngay lập tức.

Tuy nhiên, gần hết đêm, tôi bỗng choàng tỉnh dậy. Hình như có tiếng ai đang nói gần tôi. Tôi liếc mắt nhìn chiếc đồng hồ dạ quang trên tay: mới có 4 giờ 10 phút! Tôi vừa vùi đầu vào trong cái túi ngủ thì nghe có tiếng nói lần thứ hai. Đó là tiếng người diễn viên hề. Ông ta đang nói mê. Nghiêng người về phía đó, tôi căng tai ra nghe. Ông ta đang nói những lời, mà thoát đầu, tôi cứ thấy nó có vẻ rời rạc, không ăn nhập với nhau, nhưng rồi tôi cũng nhanh chóng hiểu ra được nội dung của những câu nói đó.

- Lydie bé nhỏ... không phải lỗi của ba... Quý tiết kiệm ư?... Không, không phải sự thực. Lydie bé nhỏ của ba... thành công, đúng, các tiết mục biểu diễn của ba đã có nhiều thành công... Ba hứa, đã hứa... Rồi chúng ta sẽ có một ngôi nhà nhỏ ở Provence... ba hứa...

Ông ta thở dài, quay trở lại túi ngủ rồi im bật.

Tôi cũng cố nhắm mắt nhưng không sao ngủ tiếp được... rồi bất ngờ, một ý nghĩ chợt loé sáng trong đầu. Ngay sau khi vai hề thức dậy, chui ra khỏi túi ngủ, tôi hỏi luôn:

- Hôm qua bác đã nói mê, bác có biết không ?

Người đàn ông có vẻ rất ngạc nhiên:

- Cháu nói gì vậy ?

- Bác đã nói về Lydie. Bác đã nói với con gái bác rằng chưa phải là bác đã mất tất cả và dù vậy, một ngày nào đó bác vẫn có thể mua được một ngôi nhà ở Provence.

- Bác đã nói thế à ?...

- Chắc chắn đó không phải là lần đầu tiên. Vì vậy, cháu nghĩ rằng có thể bác đã để lộ bí mật. Đã có lần bác ngủ trong xe của gánh xiếc ?

- Có, vào đầu mùa hè, tại thị trấn Drôme, vì bác đã không tìm được một chỗ ngủ nào khác ở bên ngoài.

- Lúc đó ai đã ngủ gần bác ?

Người diễn viên hề suy nghĩ một lát rồi cau mày lại:

- Đúng rồi! Người nằm cạnh bác khi đó là Fredo.

Tuy nhiên, ông ta lại thay đổi ý kiến.

- Không! Các cháu nhầm rồi! Nếu Fredo biết chỗ bác cất tiền từ hai tháng nay, gã đã chẳng đợi lâu như vậy... và tại sao gã lại không lại trộm luôn tại chỗ ? Điều đó sẽ quá dễ đối với hắn.

- Tất nhiên, - Gnafron thừa nhận, - nhưng lúc mê ngủ bác đã không nói đích xác nơi giấu tiền. Vì vậy, gã đã phải mang Patata đi để dễ dàng lục soát từ đầu tới chân hơn.

- Có thể, - Vai hề vặn lại, - nhưng tại sao gã lại quẳng đồ đạc lộn xộn như vậy trong khi hắn biết chỗ bác cất con lừa ở trong xe ?

Tuy nhiên, Guille cũng tìm ngay ra câu trả lời:

- Đơn giản! Hắn muốn có sự đảo lộn, hắn muốn người khác tin rằng thủ phạm của vụ trộm là người ngoài vào!

Chỉ có Tondu là vẫn ngồi im. Cậu ta vẫn mân mê cái mũ nồi trên tay từ nãy tới giờ. Bất chợt cậu ta đứng phắt dậy:

- Các cậu đã buộc tội cho tay Fredo này quá sớm đấy! Tôi vẫn thấy khó nghĩ về cái chuyện tên trộm đã đợi tới hai tháng rồi mới hành sự. Theo tôi, nơi giấu tiền chắc cũng chỉ vừa mới bị lộ ra thôi.

Rồi cậu ta quay sang hỏi Patati:

- Cái nhà để xe mà bác vẫn nghỉ lại hai tối vừa rồi thế nào ? Biết đâu ở đó cũng có người đã nghe thấy bác nói... Hay là chúng ta tới đó xem đi ? Cái nhà để xe đó có thể thông với một ngôi nhà khác có người ở... Bistèque... và cả cậu nữa, Tondu ạ, chúng ta sẽ dắt con Kafi cùng đi.

Người đàn ông miễn cưỡng đi theo chúng tôi. Đứng trên sân cảng, ông ta đưa tay chỉ về phía một đoạn đường dốc chạy ngoằn ngoèo tới con lộ lớn. Tới giữa đường, ông ta chỉ tay vào một cánh cửa đang hé mở.

- Nó đấy !

Tondu đẩy mạnh tấm bảng nặng bằng gỗ ra; ánh sáng ủa vào một căn phòng tương đối sạch, bên trong là những đồng thùng đồ và dụng cụ làm vườn chồng chất lên nhau.

- Đấy, bác vẫn nằm ngủ ở cái góc kia; hai tối vừa rồi chẳng có ai tới quấy rầy bác cả.

Trong lúc đó, Kafi đã chạy vào người từng thứ bên trong, nó sục vào giữa các thùng đồ. Rồi nhảy lên các bậc đá ở cầu thang cuối phòng

- Cầu thang này dẫn tới đâu ? - Corget hỏi

Patati không trả lời được. Ông tới đây để tìm một chỗ ngủ chứ không phải vì trí tò mò. Tôi bước theo Kafi lên tiếp mấy bậc, thì thấy một tấm cửa sập. Tôi cùng con chó đứng yên lắng tai nghe. Có tiếng nói của một người đàn ông và một phụ nữ, nghe nặng nặng. Ngôi nhà phía trên có người ở. Hơn nữa, khi bước xuống nhà để xe, chúng tôi nghe thấy tiếng bước chân trên đầu.

- Bác thấy chưa, - Tondu nhận định, - chỉ có một cái sàn bằng ván ngăn cách chúng ta với cái phòng trên đó. Có lẽ có người đã nghe thấy bác vào đây, người đó đã xuống đây qua cái cửa sập kia trong khi bác đã ngủ say.

- Ai là người đang ở trong ngôi nhà này ? Và ai là người có thể cung cấp cho chúng tôi những thông tin về họ ?

- Ông già Tap-Tap biết tất cả mọi người ở Meillerie. Chúng ta xuống bên đi. - Bistèque đề nghị.

Ông già Tap-Tap ghét xem xiếc cũng như các diễn viên xiếc ghét các con thuyền gấn máy đi trên mặt hồ, tuy nhiên, bởi vì Patati là bạn của chúng tôi nên cũng là bạn của ông già luôn. Khi biết về vụ trộm, ông già tỏ ra buồn rầu thật sự. Tondu kể lại mọi chi tiết của vụ việc cho ông nghe và nói rằng chúng tôi đã thề là tìm ra bằng được thủ phạm. Nghe tới đây, ông già bỗng cười phá lên.

- Thấy chưa! - Ông kêu lên. - Thế là các cậu lại bắt đầu bước vào một cuộc phiêu lưu mới rồi nhé!

Rồi ông già quay sang hỏi Patati khi nét mặt đã nghiêm trang trở lại:

- Thế nó đã lấy đi của ông bao nhiêu ?

- Hai ngàn ba trăm quan!...

Suýt nữa ông già ngã ngựa người ra. Cái tẩu rơi tuột khỏi môi. May có Kafi, nó đớp vội lấy cái tẩu khi nó đang rơi.

- Chết thật! Nhiều đến thế kia à?... - Ông già Tap-Tap kêu lên... - vậy tôi có thể làm gì giúp đây ?

- Được chứ, - Tondu lên tiếng. - Bọn cháu cần một thông tin. Ông có biết ai đang ở bên trên ngôi nhà để xe ở giữa quãng dốc kia không, cái đoạn dốc dẫn tới con lộ lớn ấy ?

- Cái nhà có cửa nâu, cắm đầy đinh to kia chứ gì ?

- Chính xác là nó.

Ông già tỏ ra đăm chiêu suy nghĩ, rồi đưa tay xoa xoa vào cái cằm vốn ít được chăm sóc.

- Đó là ngôi nhà của gia đình Bourgey; gồm hai vợ chồng và một thằng con trai. Người chồng là một người gác ba-ri-e, đã nghỉ hưu từ năm ngoái. Người vợ nấu ăn cho các du khách nghỉ hè ở đây. Tốt nhất là chẳng cần nói tới đứa con trai... nó không hẳn là một người xấu, nhưng là một thằng vô tích sự. Lúc này nó đang ở nhà với bố mẹ, nhưng tôi chẳng biết là nó đang làm gì ở cái xứ này, người ta vẫn gọi nó là Didi. Đó là một..

Ông già bỗng dừng lại đột ngột. Năm lấy cái ống tẩu, ông chỉ tay về phía đầu kia của sân bến

- Nhìn kìa! Chính là nó đấy.

Một thanh niên cao lớn, khá mảnh khảnh, tóc vàng hoe để trùm gáy, vừa xuất hiện dưới các bóng cây; anh ta vẫn đang bước về phía trước, hai tay đút túi quần, vẻ vô công rồi nghề, đi qua sân bến và dừng lại ở một chỗ cách chúng tôi chừng năm chục mét để ngắm trời ngắm nước. Tại đó, anh ta châm thuốc hút, vẻ nghĩ ngợi rồi đi về phía mấy cái xe của gánh xiếc..

- Các cậu thấy chưa! - Ông già Tap-Tap nói.

- Nhưng tại sao các cậu lại quan tâm tới nó và bố mẹ nó như vậy ?

Patati giải thích rằng hai đêm trước ông ta đã ngủ ở nhà xe của gia đình Bourgey, nhưng rồi ông ta cũng đột ngột dừng lại. Fredo, diễn viên nhào lộn trẻ tuổi, vừa bước từ một cái xe xuống và đi về phía người thanh niên nọ.

- Ồ! Họ có vẻ quen biết nhau - Tondu thốt lên.

Quả thực, họ vừa bắt tay nhau và Didi đã mời Fredo một điếu thuốc. Cả hai vừa nói chuyện vừa thong thả bước về phía bờ hồ, rồi mất hút sau cái đập chắn sóng.

- Ồ! Thế đấy! - Người diễn viên hề kêu lên.

Loáng một cái, sự việc có vẻ như đã rõ ràng. Didi, kẻ vô công rồi nghề đã tình cờ nghe được bí mật của Patati trong nhà xe vào một buổi tối. Anh ta đã kể lại cho tay diễn viên nhào lộn, và thế là cả hai đã cùng bắt tay vào tiến hành phi vụ này. Điều đó đã giải thích tại sao con lừa xanh đã biến mất. Hai tên thủ phạm đã mang nó đến một chỗ an toàn để dễ bề lục soát... có thể đó sẽ là nhà của Didi.

Chính vì nó rõ ràng như vậy nên ông già Tap-Tap suýt nữa lại làm rơi cái tẩu lần nữa vì choáng váng.

Nhưng đúng lúc đó, Gnafron chạy ào tới phía chúng tôi, theo sau là Corget và Guille.

- Bọn tớ tìm hai cậu ở khắp nơi. - Mấy đứa vừa nói vừa thở hổn hển.
Cả ba đều có vẻ hết hoảng. Quay về phía vai hề, Gnafron hỏi đột ngột:

- Bác có chắc chắn rằng tấm vé số của bác kết thúc bằng mấy chữ số 1267 không ?

- Có.

- Vậy thì bác nghe đây.

Cậu ta lật sang trang, đó là trang rao vặt, rồi đọc to một mục báo ngắn:

"Thonon. Chúng tôi sung sướng khi biết rằng một tấm vé xổ số quốc gia được bán tại cửa hiệu thuốc lá La Civette ở Thonon đã trúng một trong các giải độc đắc. Chúng tôi không biết căn cước người đã may mắn trúng thưởng..."

Người diễn viên hề tái mặt.

- Thonon à!... La Civette!... Đúng rồi, bác đã mua tấm vé số ở đó mà.

Đôi chân người đàn ông như không còn đủ sức đứng vững nữa vì cảm xúc bất ngờ, ông ta đứng tựa hẳn người vào cái đập chắn sóng, vẻ mặt rối bời.

- Ba mươi ngàn quan!... Người ta đã lấy đi của tôi cả một gia tài!...

Hai khám phá nối tiếp nhau cũng đã làm chúng tôi rối bời. Một mặt, Didi quen biết Fredo; mặt khác, tấm vé số được cất giấu trong chân con lừa Patata chắc chắn đã trúng giải độc đắc.

Làm thế nào để vạch mặt Didi và Predo ? Làm thế nào để lấy lại được con lừa xanh và số tiền, cùng với tấm vé số cho Patata ? Những câu hỏi quay tròn trong đầu chúng tôi.

Buổi chiều, trong lúc ngồi ăn bên bờ nước, Guille bất ngờ nảy ra một sáng kiến. Sáng kiến này khiến cậu ta suýt chết nghẹn vì miếng khoai tây.

- Xong rồi! - Cậu ta kêu lên, tớ đã tìm ra rồi. Chúng ta có thể ngăn chặn tên trộm lĩnh tiền xổ số. Chúng ta sẽ báo cho người bán vé số ở Thonon, hoặc nếu tên ăn cắp chưa đến, chúng ta sẽ báo cho cảnh sát... họ sẽ bắt hẳn ở cửa hiệu La Civette, vào lúc hẳn nhận tiền.

Tôi lắc đầu:

- Không thể được. Ai có vé số trong tay sẽ là người lĩnh thưởng. Tên bất lương đó không đời nào ngu ngốc đến mức đi lĩnh thưởng ở Thonon đâu.

Cả bọn ìu xìu. Hy vọng vừa lóe lên, lập tức tan thành mây khói.

BỐN

Lò ngựa gỗ

Mười giờ sáng. Chúng tôi đang ngồi chơi bài thì Patati xuất hiện trên con đường nhỏ phía trước. Nhìn nét mặt ông ta, tôi hiểu ngay rằng ở chỗ gánh xiếc lại có chuyện gì mới xảy ra.

- Thật không thể nào hiểu nổi ! - Người diễn viên hề thốt lên khi đã tới gần chúng tôi - Đêm qua, lại đến lượt con ngựa vằn biến mất!

- Biến mất à ?

- Vừa nãy, ông chủ đã nhận ra điều đó khi bước vào trong xe để tìm một sợi dây. Thoạt đầu, ông ta cứ tưởng rằng bác đã cất nó ở nơi khác.

Sau vụ mất trộm Patata, Willer đã mua một cái xích và một cái khoá móc đặt vào cửa. Ấy vậy mà tên trộm đã dùng kìm cắt đứt tung cả xích ra.

- Thế còn mất cái gì nữa không ạ?

- Chỉ mất con ngựa vằn thôi.

Cả nhóm chết điếng người. Nếu phải phòng ngựa cái gì thì chắc chắn chúng tôi sẽ không ngờ tới cái đó.

- Nhưng lần này bác đã không cất gì trong đó chứ? - Corget hỏi.

Người diễn viên hề cười chua chát:

- Còn cất gì được nữa ? Bác chẳng còn gì nữa cả... Và các cháu cũng phải hiểu rằng, nếu có, bác cũng phải chọn chỗ khác.

- Tối qua Fredo đã đi Evian bằng xe máy cùng với Didi. Nó đã khẳng định rằng trên đường về, nó đã trông thấy một bóng đen lảng vảng xung quanh mấy cái xe kéo vào lúc khoảng hai giờ sáng và khi nó tới gần thì bóng đen đã biến mất. Nó tưởng đó là một người đi dạo chơi đêm về muộn vì lúc đó mưa đã tạnh. Bây giờ nó cho rằng đó có thể là tên trộm.

Corget không tin:

- Nếu đó chỉ là những lời nguy tạo để mọi người khỏi nghi ngờ thì sao?

- Bác không nghĩ vậy. Fredo có vẻ ngạc nhiên thực sự... và bác cũng chắc rằng nó đã cùng với Didi đến Evian. Và lại, như các cháu thấy đấy, nó đâu có giấu giếm tình bạn của nó đối với Didi... Và rồi tại sao nó lại phải ăn cắp con ngựa vằn? Nếu ai đó biết rằng bác chẳng còn gì nữa cả thì đó chính là nó.

Mady nói:

- Tớ sợ rằng mọi việc phải bắt đầu từ đầu. Các cậu hãy giả thiết rằng kẻ lạ mặt đã không mang Patata đi vì số tiền cất giấu trong đó.

Bây giờ phải tìm hiểu một lý do khác. Corget hình dung ra một kẻ nào đó, vì đổ ky với Patati, đã cố tình phá hỏng tiết mục xiếc đặc sắc nhất của ông. Hỏi người diễn viên hề xem có biết ai là những kẻ thù địch trong đám người của gánh xiếc Thiên Đường không.

- Thù địch ư? - Patati ngạc nhiên - Bác sống cách biệt với gia đình Willer và cũng chẳng hề bận tâm tới họ tí nào cả. Còn đối với Fredo, đành rằng bác chẳng hề có thiện cảm gì với nó cả, nhưng mọi việc cũng chỉ dừng lại ở đó mà thôi. Vấn đề ở đây không phải là sự đổ ky hay ganh ghét gì. Hai tiết mục của bác quá khác biệt để có thể làm hỏng tiết mục của người khác.

- Bác Patati - Mady hỏi, - bác lấy con lừa và con ngựa vằn đó từ đâu ra đấy ạ?

- Năm ngoái, Willer đã mua Patata ở trong vùng. Đợi đã nhé... đúng thế, ở Neuvecelle, một vùng quê gần ngay Evian. Ông ta là một tay biết lòng sục khắp nơi.

- Thế còn con ngựa vằn?... Nó cũng từ chỗ đó mà ra chứ?

- Tất nhiên. Khi Patata mất tích, ông chủ đã biết ngay lập tức phải hỏi nó ở đâu. Và lại, bác hy vọng rằng ông ta sẽ sớm quay trở lại nơi đó.

Rồi ông ta nói tiếp:

- Chao ôi ! Nhưng điều đó đâu có giúp tìm lại được số tiền đã mất.

Nói xong, người đàn ông tạt nguyên tậm biệt chúng tôi rồi trở về với gánh xiếc, để lại cho chúng tôi một tâm trạng rối bời.

Buổi chiều, sau khi dạo chơi trên hồ Léman bằng thuyền của ông già Tap-Tap, Mady tạm biệt chúng tôi trở về chỗ ở của mình, còn chúng tôi đi về cái "bi đông". Về tới nhà được nửa tiếng, trong lúc chúng đang giúp Bistèque gầy bếp thì Kafi bỗng đứng phắt dậy rồi lao vọt ra ngoài đường. Nghĩ rằng người bạn già của chúng tôi tới thăm, tôi để mặc cho con chó đi. Nhưng rồi nó cứ sủa vang lên. Sau đó là một giọng nói bức bối quát lên:

- Cút đi, con vật bẩn thỉu, cút đi ngay ...

Đó là ông chủ gánh xiếc. Tôi huýt sáo gọi Kafi để cho ông ta tới gần. Bằng một giọng tức tối, người đàn ông cất tiếng hỏi:

- Tôi đánh cuộc rằng vai hề của tôi vẫn còn ở đây!... Lúc nào ông ta cũng chui rúc vào đây với các cậu. Tôi muốn gặp ông ta ngay lập tức.

- Ông ấy không có ở đây. - Corget trả lời - Bọn cháu vừa đi chơi hồ về. Từ sáng tới giờ bọn cháu có gặp ông ấy đâu.

Người đàn ông cúi tiết bỏ đi, theo sau là Kafi, nó muốn tận mắt thấy vị khách khó tính này ra khỏi lãnh địa của chúng tôi. Sự vắng mặt của Patati đã làm chúng tôi ngạc nhiên. Thường thường ông ấy vẫn chợp mắt ngủ một lúc vào các buổi chiều. Tuy nhiên, bao giờ ông ta cũng trở về gánh xiếc vào tầm sáu giờ để tập luyện. Đặc biệt, chiều nay, ông ta thừa biết rằng ông chủ đang đi tìm một con vật khác để thay thế cho con ngựa vẫn bị mất và ông ta sẽ phải luyện tập để làm quen với con vật mới này cho buổi biểu diễn tối nay..

Nửa tiếng nữa trôi qua. Chúng tôi vẫn chưa thấy người diễn hề đâu cả. Hay ông ta đã quay về gánh xiếc?

- Chúng ta thử tới đó xem ! - Gnafron đề nghị.

-Ồ ! Các cậu đấy à , - Willer lên tiếng, nhận ra chúng tôi,... - thế ông ta đâu rồi?

- Bọn cháu không biết.

- Thế các cậu tới đây làm gì? Đó là lỗi của các cậu, ông ta đã mất quá nhiều thời gian ở cái xó xỉnh của các cậu !

Willer đúng là một gã đàn ông quái lạ, ông ta có vẻ như muốn hoạnh hợ tất cả mọi người.

Tuy nhiên, khi Corget hỏi Patati đã đi về hướng nào, ông ta đã dụi giọng xuống:

- Hướng này này, các cậu hãy mang ông ta về đây cho tôi. Chiều nay, tôi đã thấy ông ta đi về phía đó.

Ông ta chỉ tay về phía cuối cảng. Tôi huýt sáo gọi Kafi và cho nó ngửi cái túi ngủ mà Patati vứt lại chỗ gánh xiếc. Sau đó tôi quay lại chỗ các bạn đang đứng đợi.

Không hề do dự, Kafi dẫn chúng tôi đi theo hướng mà Willer vừa chỉ. Mùi hơi của người diễn viên hề rất quen thuộc đối với nó. Chạy được chừng năm trăm mét; nó bỗng nóng nẩy giật mạnh sợi dây xích trên tay tôi rồi rít lên ư ử. Cùng lúc đó, Bistèque phát hiện ra người bạn tật nguyền của chúng tôi đang nằm xoài ra trên bờ đường. Chắc ông ta đã trượt chân rồi ngã từ trên các mỏm đá xuống. Một vết máu chảy dài qua mái tóc, song vết thương của ông có vẻ nhẹ thôi. Ông vẫn bất tỉnh. Tondu và Corget nâng ông ta dậy rồi cho tựa vào một mỏm đá, trong khi đó Gnafron và Bistèque nhúng khăn

tay xuống hồ để lau vết máu và đập nước lạnh lên khuôn mặt của người bị thương.... nhưng hành động này đã không cần thiết nữa vì những giọt mưa bắt đầu rơi xuống.

- Dù ông ấy đi trước khi trận mưa rào có thể ập xuống đầu chúng ta, - Corget nói.

Nhưng cùng lúc đó, Patati bỗng mở mắt ra và bắt đầu ngo nguậy chân tay. Thấy bọn tôi, ông ta ngạc nhiên hỏi:

- Chuyện gì đã xảy ra thế này? Chắc là bác vừa ngã từ trên các mô đá xuống.

Rồi ông ta luôn bàn tay vào vết thương dưới mái tóc.

- Bác có thể đi được không? - Bistèque hỏi.

- Để bác thử xem.

Corget và Guille phải luôn tay dưới nách để đỡ ông bạn già. Ông để mặc cho mọi người dìu đi, cái chân tật nguyền có lẽ đã làm ông ta bị đau. Đã đến lúc phải mang ông ấy về. Cơn mưa bắt đầu như trút xuống khi chúng tôi về tới sân bến.

- Cái gì thế này? - Willer kêu lên khi thấy người diễn viên hề mặt tái xanh tái xám lại đi giữa hai người bạn của chúng tôi. - Tai nạn à?

- Cần phải cho ông ấy đi nằm ngay bây giờ - Corget nói.

Ông chủ gánh xiếc chỉ tay vào cái xe kéo lớn nhất, nơi ông ta ở cùng vợ và con gái. Patati trèo lên cầu thang một cách khó nhọc, người phụ nữ chỉ vào một cái giường gấp mà bà ta vừa mở ra.

- Chuyện gì đã xảy ra vậy? - Willer sốt ruột hỏi.

- Tôi cũng chẳng biết nữa, tôi đã bị choáng, đây là lần đầu tiên chuyên này xảy ra với tôi, - người bị thương trả lời.

Lúc này, sắc mặt người diễn viên hề đang dần dần trở lại bình thường. Hồi tưởng lại sự việc xảy ra ban chiều, ông có vẻ lo lắng.

- Lạ thật - ông ta nói, - điều này xảy ra gần như ngay lập tức sau khi người đàn bà đó ra đi.

- Người đàn bà nào cơ ạ? - Gnafron hỏi.

- Bác cũng chẳng biết. Khi bác ngủ dậy đã thấy bà ta ngồi bên cạnh. Năm nào bà ta cũng tới nghỉ hè ở Meillerie. Bà ta đã xem tiết mục của bác, và đã khóc rất nhiều, bác muốn nói tới tiết mục có Patata. Vậy là bác và bà ta đã ngồi nói đủ chuyện về xiếc, về nghề làm hề. Điều này có vẻ đã làm bà ta quan tâm.

- Bà ta là người như thế nào?

- Không còn trẻ lắm, đội một cái mũ che nắng quái dị và đeo kính đen. Giọng nói của người người đàn bà này cũng thật quái lạ, nó trầm trầm và khàn nữa. Bà ta nói là bị đau họng và năm nào cũng phải tới Challes-les-Eaux, gần Chambéry để chữa chạy. Bà ta cứ hỏi bác đã lấy con lừa xanh ở đâu. Bà ta cũng rất muốn có một con giống như vậy để trang trí cho ngôi nhà của mình.

- Thế ông đã nói gì với con mụ ấy? Ông chủ gánh xiếc gặng hỏi.

- Tôi chẳng nói gì cả. Lúc đó, bà ta có mời tôi một điếu thuốc lá. Theo bà ta nói thì đó là thuốc lá của Thổ Nhĩ Kỳ. Ngay sau mấy hơi đầu tiên, tôi đã thấy mùi vị của nó thật là lạ. Nhưng vì phép lịch sự, tôi không dám vứt nó đi mà phải hút tới hết. Vì vậy, tôi có cảm giác rằng mình mất khả năng suy luận trong đầu. Tôi không làm chủ được những lời nói của mình nữa. Tôi không nhớ là mình có kết thúc câu chuyện việc nói cho bà ta xuất xứ của con lừa hay không.

- Lại thế nữa ? - Willer kêu lên. - Và ông đã nói nơi xuất xứ của các con vật?... Tốt quá rồi còn gì! Tôi vẫn tự hỏi chuyện gì đã xảy ra. Người ta đã lấy cắp của tôi một con lừa, người ta cũng đã ăn cắp của tôi một con ngựa vằn! Ngày mai, nếu tôi không chấn chỉnh lại, người ta sẽ lại đánh cắp luôn con gấu mà tôi vừa mang về. Ô ! không, cậu chuyện sẽ không thể xảy ra mãi như thế được!...

- Thế sau đó thì sao nữa ạ? - Gnafron hỏi người diễn vai hề, hăn không muốn để Willer tiếp tục la lối nữa.

- Khi biết rằng mình đang trong trạng thái không bình thường, bác đã muốn đứng lên. Nhưng cũng đúng lúc đó, người đàn bà bỏ đi mà bác không nhận ra. Bác loạng choạng được mấy bước trên đường. Không may, bác đã xây chân trên mấy mô đá... nhưng bây giờ, mọi chuyện xong, bác thấy mình khoẻ hơn.

- Cũng may đấy, - Ông chủ nói. - bởi tôi đang hy vọng là mưa sắp tạnh và chúng ta sẽ không để mất một tối biểu diễn nữa.

Rồi ông ta quay sang phía chúng tôi, hai tay chéo trước ngực:

- Các cậu còn ở đây làm gì nữa? Các cậu không thấy rằng các cậu đã đứng quá lâu trong này rồi sao? Thôi đi ! Đi ra ngoài cả đi, đi hết đi!...

Ông ta đẩy chúng tôi ra khỏi xe mà chẳng thèm bận tâm tới những chiếc răng nanh nhọn hoắt của Kafi.

Vẫn chưa hết cảm giác bàng hoàng về vụ tai nạn ấy, chúng tôi chạy vội về nơi ở của mình dưới trận mưa xối xả.

- Tớ chẳng hiểu quái gì về cái chuyện điều thuốc lá Thổ Nhĩ Kỳ này cả. - Bistèque nói.

- Hiểu chứ sao - Guille giải thích - đã có lần tớ đọc một bài báo. Có những loại thuốc lá gần như mang cùng một hương vị với các loại thuốc lá khác, nhưng thực ra nó đã được tẩm một chất khác gần như thuốc phiện vào. Nó có thể làm tê liệt đầu óc của người sử dụng nó. Vì vậy, anh ta không còn biết những gì mình đã nói nữa, anh ta rơi vào trạng thái giống như bị mộng du, hay đúng hơn là giống như anh ta đã uống quá nhiều rượu.

Tondu nói :

- Vấn đề bây giờ nằm ở chỗ người đàn bà đáng khả nghi kia.

- Cũng chưa chắc chắn đến vậy đâu, - Corget tiếp tục... - Tại sao người đàn bà này không chỉ đánh cắp mỗi con Patata mà còn lấy cả con ngựa vằn nữa... và tại sao mẹ ta đã tuyệt đối muốn biết, bằng bất cứ giá nào, nơi bán các con vật vô tri vô giác này?

Tôi nói:

- Thế các cậu có tin rằng một phụ nữ, thậm chí cứ cho rằng đó là một nhà sưu tập cuồng si đi, lại dám cả gan cạy cửa xe giữa đêm như vậy không ?

- Hoàn toàn đúng, - Gnafron tán thành. - vấn đề lại nằm ở chỗ khác. Ngay sáng mai, chúng ta cứ thử tìm dấu vết của người phụ nữ này xem sao. Nếu mẹ ta ở Meillerie như mẹ ta đã nói, thì công việc sẽ đơn giản thôi. Ông già Tap-Tap biết rất nhiều người.

- Và cũng vào sáng mai - Corget nói thêm vào. - Chúng ta sẽ đi tìm người bán thú gỗ. Nếu như Patati đã tiết lộ địa chỉ của người này, tớ cam đoan rằng thế nào mẹ ta cũng mò tới đó rồi !

- Mady, cậu hãy tới gặp ông già Tap-Táp. - Corget phân công - Cậu sẽ tả lại chân dung người đàn bà có những điều thuốc lá Thổ Nhĩ Kỳ kia và sẽ hỏi xem ông già có gặp bà ta trên sân bến hay không. Guille và Tondu, hai cậu sẽ phi vào trong làng. Nếu tình cờ gặp bà ta, các cậu sẽ bí mật bám theo xem bà ta ở chỗ nào. Gnafron, Tidou và tớ sẽ tới Evian để gặp người bán đồ gỗ cũ.

Trận mưa hôm qua đã làm cho khí trời mát mẻ hơn. Nửa tiếng sau, chúng tôi đã có mặt ở Evian. Mặc dù mặt trời đã lên cao, song thành phố vẫn còn đang chìm trong giấc ngủ. Chỉ có những người lao công đang mải

mê quét rác trên những con đường ven hồ, và những người làm vườn đang tưới cho các đóa hoa sặc sỡ của họ.

Một người đàn bà và một cô gái trẻ mà Gnafron hỏi thăm đã chỉ cho chúng tôi hai cửa hàng đồ gỗ ở Evian. Chúng đều là những cửa hiệu nằm ở phố Nationale, tức là ở trung tâm thành phố. Nhưng nếu muốn tìm người chuyên thu gom tất cả những đồ vật cũ kỹ không còn được dùng vào việc gì nữa thì hãy tìm ông Rapiaz.

Còn cách ngôi nhà của ông Rapiaz chừng năm chục mét, chúng tôi nhận ra một người đàn ông rậm râu đang đứng ở ngưỡng cửa, ông ta ăn mặc theo lối người Bô-hêm.

- Các cậu muốn gì nào ? - Ông ta lên tiếng vẻ kém lịch sự, tôi chẳng có gì để bán cho các cậu cả.

Nhưng Corget đã nảy ra sáng kiến nói tới gánh xiếc Thiên Đường, tay bán đồ vật bèn dịu giọng xuống ngay lập tức.

- À ! chính ông Willer đã bảo các cậu tới à ? Tôi cũng vậy, ngày xưa tôi cũng đã từng làm cho một rạp xiếc... nhưng không phải làm một nghệ sĩ, mà làm việc như một người dẫn khách. Nhưng có chuyện gì vậy ?... Ông ấy không hài lòng về con dê mới lấy sao ?

- Con dê à ? - Corget hỏi lại.

- Ủ đúng, con dê mà ông ấy vừa lấy tối hôm qua.

Cả ba chúng tôi đưa mắt nhìn nhau. Ông chủ gánh xiếc Thiên Đường đã nói tới một con gấu chứ có phải một con dê đâu.

- Cháu tưởng... - Corget nói.

- Đúng, - người chủ nhà tiếp tục, - buổi chiều Willer đã tới đây để lấy một con gấu và rồi buổi tối, ông ấy lại cho người tới lấy thêm một con dê.

Như vậy, người đàn bà lạ mặt kia còn có cả một tên tòng phạm. Cả hai tên đã không để mất thời gian. Ngay sau khi khai thác được tin tức từ những lời nói của Patati, gã tòng phạm đó đã cấp tốc đi tới Evian. Chúng tôi đã không giấu nổi sự ngạc nhiên, đến nỗi người chủ nhà phải kêu lên:

- Ơ kìa ! Chuyện gì đấy ?... Các cậu không được rõ sao ?

- Có chứ ạ..., - Corget ấp úng. - Thế bọn cháu có thể xem những con vật còn lại được không ạ ?

- Chuyện đơn giản, lại đây !

Người chủ nhà kéo chúng tôi sang một cái nhà để xe mà mái đã trũng xuống trông thật nguy hiểm. Trong nhà chất lộn xộn toàn đồ cũ rích thật khó tưởng tượng nổi.

- Các cậu xem đây ! Chọn đi ! Chưa bao giờ tôi nghĩ rằng sẽ có một ngày những con vật bằng gỗ này sẽ khiến nhiều người phải quan tâm đến như vậy !

Giữa cái đám hồ lộn này, tôi nhận ra cái cổ dài ngoằng của con hươu, cái vòi của con voi, một con thỏ khổng lồ bị cụt một tai, một con cừu, rất nhiều ngựa mà trong số đó có một con: đã bị mất hai chân.

- Tất nhiên, số con vật còn lại đều có vẻ kém đặc sắc hơn - Người đàn ông thực thà nói. - Sau con gấu, con dê là con vật cuối cùng có thể lặc lư được cái đầu.

Rồi ông ta bật cười :

- Các cậu thấy không, người lớn quả là những đứa trẻ to đầu. Họ cứ mất thì giờ vào những cái không đâu ấy.

Người chủ để mặc cho chúng tôi lục lọi các thứ trong cái đồng hồ cũ ấy. Quả thực, không còn bất cứ một con giống gỗ nào có thể đựng đưa cái đầu được nữa. Tại sao kẻ lạ mặt kia lại lấy đúng vào con vật cuối cùng có cái đầu lặc lư ấy và chỉ lấy duy nhất nó mà thôi ?

Corget lại hỏi rằng, người đàn ông hôm qua đã đến lấy con dê đi trông như thế nào.

- Sao ? Các cậu không biết ông ta à ? - Người bán đồ cũ ngạc nhiên. - Ông ta không phải là người của gánh xiếc ư?... Theo tôi biết thì ông chẳng có vẻ gì đặc biệt cả. Đúng hơn, đó là một tay nhỏ thó, có khuôn mặt tròn. Tất cả những gì mà tôi có thể nói, đó là việc ông ta đã trả cho tôi cái giá mà tôi đã đặt ra và rồi ông ta quay đi với vẻ rất thỏa mãn, cứ như là ông ta đang cấp gia tài đi vậy.

Chúng tôi cảm ơn chủ nhà rồi quay ra, vì chắc chắn có ở lại cũng chẳng biết được gì hơn.

Như vậy, cậu chuyện vốn đã phức tạp, nay lại càng trở nên khó hiểu hơn. Vấn đề không chỉ dừng lại ở người đàn bà nọ mà còn thêm một gã đàn ông nữa. Tại sao chúng lại quan tâm đến những con vật có thể lặc lư được cái đầu đến thế ? Hiện giờ chỉ có hai điều có thể khẳng định được mà thôi. Thứ nhất, gã đàn ông và mục đàn kia là hai kẻ đồng lõa và sau đó, các con vật gỗ đã mang lại cho chúng một lợi ích đặc biệt nào đó.

Nửa tiếng sau, chúng tôi về tới sân cảng. Patita đang ngồi trên đập chắn sóng chia các mẫu bánh mì cho hai con hạc đang lảng vảng bên hồ.

- Bọn cháu muốn được tận mắt thấy con gấu của bác, - Corget khẽ nói, - chắc chắn bọn cháu sẽ tìm được cái gì đó ở bên trong nó.

Patati liếc mắt nhìn xung quanh rồi đặt một ngón tay lên ngang miệng.

Bác không thích ông chủ nhìn thấy chúng trong chiếc xe kéo. Các cháu hãy kiên nhẫn đợi thêm một lát, ông ta đang chuẩn bị đi quảng cáo bây giờ đây.

Quả thực, Willer đang đi về phía chiếc xe tải nhỏ mang một hàng chữ lòe loẹt như những chiếc xe bên cạnh: GÁNH XIẾC THIÊN ĐƯỜNG. Ông ta trèo lên xe rồi nổ máy. Patati liền dẫn chúng tôi tới cái xe có để con gấu thay vào chỗ con lừa xanh và con ngựa vằn đã bị mất. Chỉ cần một động tác tiếp xúc nhỏ nhất của ngón tay cũng đủ làm cho cái đầu to xù của con vật này lắc lư đưa đẩy. Có đúng là tính năng kỳ cục này của các con vật bằng gỗ đã hấp dẫn được gã đàn ông và mụ đàn bà kia không ? Điều này có vẻ khó chấp nhận lắm.

Patati bắt đầu tháo rời con vật ra, đây quả là một việc đơn giản. Cái đầu con vật được đặt trên một cái trục bằng thép, được gắn sang hai bên cổ bằng hai cái đai ốc vừa đủ nhìn thấy. Cái đầu được nhấc ra để lộ một khoảng trống rộng tối om bên trong. Gnafron cẩn thận dùng đèn soi vào bụng con gấu. Rồi cậu ta thò tay vào các hõm ở mấy cái cẳng chân con vật. Chẳng có gì. Trong khi đó, cùng với Corget, tôi kiểm tra cái đầu và cục gỗ rỗng được dùng làm vật đối lực, cục gỗ này đã được đổ thêm kim loại nóng chảy vào chỗ rỗng đó để tăng thêm sức nặng. Corget rút con dao nhíp ra.

- Toàn bằng chì, - Hẳn nhận xét khi dùng mũi dao cạo vào chỗ có kim loại đó, - vật đối lực này được đổ thêm chì vào.

Còn cái đầu to xù của con vật cũng chẳng có gì đặc biệt hơn. Còn đôi mắt của nó được làm bằng thủy tinh màu ; trong mõm và tai con vật cũng chẳng có gì. Gnafron tức giận.

- Không, - hẳn vừa nói vừa vò đầu bứt tai, - Tôi không thể tin được rằng những kẻ lạ mặt kia ham mê những con vật bằng gỗ này chỉ vì thích được xem chúng lắc lư cái đầu. Còn có một điều gì khác... chúng ta sẽ chỉ kết thúc câu chuyện khi đã tìm ra tất cả... và cả số tiền được cất trong cẳng chân con lừa xanh nữa.

NĂM

Kẻ đồng phạm bí ẩn

Cũng giống như các bạn, tôi tin chắc rằng gã đàn ông và mẹ đàn bà kia sẽ chẳng chịu rời khỏi Meillerie chừng nào chúng chưa tìm cách lấy được con gấu. Chúng tôi vẫn chưa hiểu những con vật vô tri vô giác này mang lại lợi ích gì cho thú rừng nhưng sự hăng hái của chúng đã chứng tỏ tầm quan trọng lớn lao của các con vật ấy với bọn bất lương. Chúng tôi sẽ giám sát chặt chẽ cái xe có cất con gấu đó. Tất nhiên, vào ban ngày thì sẽ chẳng có vấn đề gì xảy ra với con gấu cả... nhưng còn buổi tối ?

Chúng tôi chọn một chiếc cầu thang dẫn xuống cái hầm bên cạnh một ngôi nhà cũ làm địa điểm quan sát. Nếu ngồi xổm ở cầu thang này, người ta có thể trông sang được cánh cửa của chiếc xe kéo nằm ở vị trí giữa hai gốc cây.

Carot phân chia bọn chúng tôi thành hai nhóm ba người để thay nhau canh gác ở chỗ chiếc cầu thang đó... tất nhiên là có cả Kafi cùng đi, thật may là phía trên cầu thang có một mái hiên đã che cho chúng tôi tránh được nếu trời đổ mưa.

Hai đêm đầu tiên chẳng có gì xảy ra. Chúng tôi vẫn kiên trì chờ đợi. Chắc hẳn bọn bất lương sẽ kiên nhẫn trước khi tái phạm, nhưng rồi cuối buổi chiều ngày thứ ba, khi chúng tôi đang ngồi nhà thì Mady chạy vội tới.

- Xong rồi ! - Cô kêu lên, - tớ tin là đã tìm ra hãn rồi!

- Tìm ra ai ? - Guille hỏi lại.

- Gã đàn ông đã mò tới nhà người bán đồ cũ ở Evian ấy.

Cô ngồi xuống một mô đá trước cái "bi-đông", chúng tôi ngồi vây xung quanh.

- Đúng, - cô bạn tôi tiếp tục, - tớ đoán rằng hãn đã xuống ở một trong hai khách sạn trong làng. Và tớ đã đi tìm hiểu xem có đúng không, ở khách sạn Léman thì chẳng có vấn đề gì. Còn đối với khách sạn thứ hai, khách sạn Croix-de-Savoie, tớ thấy có vẻ khó tiếp cận hơn. Tuy nhiên, sáng nay, do tình cờ, tớ đã biết được rằng cô con gái người bán thực phẩm mà mẹ tớ thường lui tới mua hàng là nhân viên dọn phòng ở đấy. Tớ đã làm quen với chị ấy...

- Và cậu đã kể cho chị ta nghe về vụ trộm ?

- Các cậu tưởng tớ điên chắc !... Tớ đã hỏi dò la chị ấy. Tất nhiên, chị ấy không thể đưa cho tớ cuốn sổ khai báo của khách sạn được vì bà chủ đã cất và khóa nó lại rồi. Chị ấy đã kể cho tớ nghe toàn bộ số khách trọ trong khách sạn.

Khách trọ ở Croix-de-Savoie là các gia đình đông trẻ con. Tuy nhiên, cũng có duy nhất một người đàn ông tới ở, ông ta vừa tròn năm mươi tuổi, không cao lắm, có cái mặt tròn như quả cầu

nếu nói theo lời của chị làm phòng. Ông ta tới khách sạn vào ngày mồng 7 hay 8 tháng Bảy gì đó.

- Mồng 7 hay mồng 8 tháng Bảy à ? - Gnafron nhắc lại... - Tức là ngày gánh xiếc chuyển tới đây.

Mady xoa tay :

- Khoan đã, chuyện đã hết đâu ! Vẫn theo chị làm phòng khách sạn đó, tớ biết rằng người đàn ông này đặc biệt đáng nghi ngờ. Ông ta chẳng để hở ra cái gì cả, các va li của ông ta luôn được cài, khóa cẩn thận. Tất nhiên, ở trong một ngôi nhà hẻo lánh như vậy thì điều này cũng có thể giải thích được và rồi ông ta luôn sắp xếp để sáng nào cũng có mặt ở trong phòng, khi chị ấy tới dọn phòng, cứ như sợ chị ấy sẽ động chạm đến cái gì đó. Và hơn nữa, chẳng bao giờ ông ta để lại chìa khóa phòng khi ông ta vắng mặt cả.

- Thế còn tông phạm của hắn ?

- Chưa bao giờ người ta trông thấy một mục đàn bà như vậy. Nếu ông ta có đi đâu bằng ô tô, ông ta cũng chỉ đi một mình.

- Ô ! Ông ta cũng mang cả ô tô đi à ? - Corget lưu ý.

- Tớ biết ông ta đỗ ô tô ở đâu, đó là một ngõ cụt cách ngôi nhà được thuê vài trăm mét, đó là một chiếc xe rất đẹp màu đen. Và con gái người bán thực phẩm đã nói một câu làm cho tớ phải nghĩ : "Thật khó tin rằng một người có một cái xe như vậy lại đi thuê một căn phòng còn thiếu cả nước trong kỳ nghỉ của mình".

- Thế cái nhà ông ta thuê có cách xa khách sạn không ?

- Cách chừng hai trăm mét, ở đầu làng. Nó trông ra một con dốc chạy xuống hồ. Các cửa sổ đều có màu nâu.

Như vậy, Mady đã không để mất thời gian vô ích. Cô đã nhanh nhẹn tiến hành một cuộc điều tra nho nhỏ. Nhưng liệu có phải người khách trọ ở Croix-de-Savoie chính là người đã tới mua con dê tại nhà người bán đồ cũ kia không ? Đó là hai dấu hiệu có liên quan, nhưng còn mục đồng phạm của

hắn đang lẩn trốn ở đâu ? Bởi hắn ta còn có một đồng phạm: mũ đàn bà đội mũ rơm, đeo cặp kính đen !

Sau đó, cả nhóm chúng tôi đã quyết định tìm hiểu thêm nơi ở của gã đàn ông. Chúng tôi lững thững đi như những người đang dạo chơi đàng trước ngôi nhà có cửa sổ màu nâu. Mady chỉ tay về phía ngõ cụt, quả thực ở đó có một cái ô tô rất đẹp màu đen mang số đăng ký của khu vực sông Sein. Chiếc ô tô vẫn nằm đó nên có lẽ chủ nhân của nó đang ở trong nhà. Hắn có thể quan sát thấy chúng tôi bất cứ lúc nào. Để phòng xa, chúng tôi trở về cái "bi đông".

Ăn uống xong, đang đứng vẫn vơ bên ngoài, chợt một ý nghĩ lóe lên trong đầu tôi. Tôi ra hiệu cho Gnafron.

- Đi với tớ !

- Đi đâu ?

- Tớ muốn cậu đứng canh trong lúc tớ đi tìm kiếm cái gì đó.

Gnafron chẳng ưa cái vai trò đứng gác này tí nào cả. Nhưng cũng bằng lòng đứng canh, Vì vậy tôi yên tâm lại gần cái xe. Đúng như tôi dự đoán, bốn cánh cửa xe và cả thùng xe đều đã được khóa lại cẩn thận. Tuy nhiên, dù đã rất thận trọng, gã chủ xe vẫn quên không kéo tấm kính cửa xe bên trái phía sau lên cho hết. Dùng con dao nhíp ấn mạnh vào kẽ hở, tôi đã thành công khi cho tấm kính hạ xuống. Sau đó, tôi thò tay vào bên trong và tháo được chốt khóa cửa xe ra.

Tôi trèo vào trong xe, không có một thứ giấy tờ gì trên các tấm ghế phía sau cả. Bước qua lưng ghế tựa đàng trước, tôi luồn tay vào mấy cái túi hai bên cửa xe, rồi vào cái ngăn kéo ở thành xe. Cuối cùng thì tôi cũng chỉ tìm được các tấm bản đồ và hai bao thuốc lá đã bóc dở ; không có bất cứ một đồ vật gì như gương lược, hộp phấn, thỏi son để chứng tỏ gã đàn ông không ở Meillerie một mình.

Thất vọng, tôi quay lại phía sau xe và bất ngờ nhận thấy rằng cái lưng ghế tựa có thể hạ được xuống, điều này cho phép chủ xe tống được một cái hòm vào trong xe. Cái hòm đó rất rộng nhưng rỗng tuếch. Tuy nhiên, tôi vẫn cẩn thận quét đèn pin vào từng góc hòm dưới một cái khe, tôi bỗng phát hiện ra một vật gì đó nhỏ xíu, lấp lánh như một đồ trang sức. Tôi cúi người xuống và phải khó khăn lắm tôi mới lấy được vật này vì nó nằm giữa hai tấm tôn. Đó không phải là một thứ trang sức, mà là một loại đỉnh to mạ vàng, đầu chiếc đỉnh được thể hiện lời mờ một vành hoa văn. Đầu nhọn của nó không dài hơn một phân rưỡi. Cái đỉnh này từ đâu ra vậy ? Chẳng hiểu

tại sao tôi chợt có cảm giác rằng phát hiện của tôi là một phát hiện quan trọng. Để mọi thứ trên xe lại như cũ, tôi chạy trở lại phía Gnafron.

- Chẳng có gì trong xe... ngoài cái này.

Tôi chìa cho cậu ta xem cái vật nhỏ vừa lấy được.

- Ồ, đó chỉ là một cái đinh mà thôi !

- Đúng, nhưng không phải là một cái đinh bình thường... Chúng ta tới gặp Patati đi.

Trên sân bến, buổi trình diễn đang bắt đầu. Các bạn tôi đều ở đó cùng với Mady. Họ đang đi vòng quanh mấy cái xe kéo chờ đợi phiên gác tại lối cầu thang dẫn xuống hầm.

- Bọn tớ đang đi tìm các cậu đây, - Corget bực dọc nói, - tại sao các cậu bỏ đi mà chẳng thèm nói năng gì cả ?

Thay vì trả lời câu hỏi này, tôi hỏi lại xem Patati đâu.

- Cậu không nghe thấy những tiếng vỗ tay đó à ? - Bistèque trả lời. - Ông ấy đang biểu diễn tiết mục tung hứng cam và gậy ở trong đó.

Một lúc sau, vai hề xuất hiện trong chiếc áo vét kẻ ca rô rộng thùng thình cùng với đôi giày to quá khổ. Tôi nắm tay áo rồi kéo ông ta tới sau một chiếc xe kéo.

- Có chuyện gì thế ?

Tôi rút cái đinh mạ vàng trong túi ra rồi bật đèn pin lên soi. Người diễn viên hề đưa mắt nhìn rồi cầm lấy cái vật nhỏ bé đó, tự nhiên, bàn tay của con người tội nghiệp này bắt đầu run lên bần bật. Ông ta đưa mắt nhìn tôi, và mặc dù chưa rũ bỏ được lớp sơn phấn hóa trang, tôi vẫn cảm thấy gương mặt ông ta đang tái đi.

- Trời ơi !... Đây là một trong những cái đinh mạ vàng dùng để giữ dây cương cho con Patata !...

Cuối cùng, nhờ Mady, chúng tôi đã tìm ra được một dấu vết quan trọng. Chiếc đinh mạ vàng, mà Patati chính thức khẳng định là của Patata, đã chứng tỏ rằng người khách trọ ở Croix- de-Savoie đúng là kẻ đã lấy con lừa xanh. Nhưng phải hành động như thế nào để bắt buộc hắn phải nhận tội ?

- Hắn vẫn chưa rời khỏi Meillerie chẳng qua là hắn đang rình rập cơ hội để mang nốt con gấu đi. Chúng ta cần kiên nhẫn mới được ! - Tondu tuyên bố.

- Không, - vai hề phản đối, - chúng ta không thể chờ đợi được. Lần đầu tiên, gã đàn ông đã mang được Patata đi một cách dễ dàng bởi vì cửa xe không khóa. Lần thứ hai, hắn cũng không gặp khó khăn gì khi mang con ngựa vằn đi. Hắn đã tự nhủ rằng chắc chắn ông chủ gánh xiếc đã đề phòng nhưng ông ta sẽ chẳng tin sẽ có ai đó dám cả gan cạy cửa xe lần nữa. Còn bây giờ !... Bây giờ sẽ rất nguy hiểm cho tên trộm, hắn sẽ chẳng dám liều mạng quay trở lại đây. Chúng ta phải đi báo cho hiến binh thôi !

Xét ở một khía cạnh nào đó, Patati nói cũng có lí. Ăn trộm lần thứ ba chắc chắn sẽ là một sự nguy hiểm. Tuy nhiên, canh bạc này vẫn có thể xảy ra vì tên bắt lương kia vẫn còn nấn ná lại trong làng.

Corget đã cố gắng thuyết phục vai hề, cậu cho rằng mặc dù có nhiều nguy hiểm, song chắc chắn gã đàn ông kia sẽ quay lại và cũng đừng nên ảo tưởng vào sự can thiệp của hiến binh. Nhưng người diễn viên hề vẫn không muốn nghe gì hết. Cầm cái đỉnh mạ vàng trên tay, ông ta đang ảo tưởng là mình đã cầm một phần tài sản trong tay.

- Phải bắt ngay lập tức lũ trộm cắp lại, - ông ta nhấn mạnh - mặc cho Willer nói gì thì nói, bác sẽ gọi điện báo cho hiến binh Saint - Gin- golph biết.

Người đàn ông tội nghiệp chân thấp chân cao chạy vội về phía quán cà phê nhỏ ở trên sân bến... nhưng lát sau đã thấy ông ta quay trở lại ngay với vẻ mặt bối rối. Được biết người gọi điện cho mình vẫn là người của gánh xiếc rong, viên đồn trưởng đã lạnh lùng trả lời rằng bây giờ người trong đồn đã đi có việc hết rồi và ông ta không thể cử người tới Meillerie trước sáng ngày mai.

- Chỉ sáng mai thôi, - Người diễn viên hề nhắc lại. - miễn sao đừng quá muộn !

Bây giờ ông ta phải quay lại sân diễn để biểu diễn nốt tiết mục có con gấu của mình. Vì vậy, chúng tôi lại phải đợi cho đến hết buổi biểu diễn. Lúc này Mady đã trở về nhà. Những tiếng hoan hô cuối cùng cũng đã dội lên trong hàng rào vải của gánh xiếc vào lúc gần nửa đêm.

Theo lời bàn của Corget, con gấu gỗ lại được xếp vào đáy chiếc xe moóc, và khi khóa cửa, Patati cũng đã luồn dây xích qua chỉ một vòng thôi. Tuy nhiên, chắc là vì lo lắng, ông tuyên bố khi quay lại gặp bọn tôi :

- Bác đã làm theo lời các cháu... nhưng cũng phải để bác cùng canh gác với các cháu.

Những khán giả cuối cùng cũng đã rời khỏi gánh xiếc. Bên kia sân bến, những chiếc xe chở người làng bên đi xem cũng đã bắt đầu nổ máy ra về. Người phục vụ trong quán cà phê nhỏ đang thu dọn bàn ghế rồi tắt hết các ngọn đèn điện ngoài trời đi. Đám người của Willer đã chui cả vào trong các xe của họ để chuẩn bị đi ngủ, lúc này sân cảng đã trở lại cái cảnh tĩnh mịch, tối tăm bởi do tiết kiệm điện, người ta chỉ cho thắp sáng một ngọn đèn hiệu ở lối vào cảng mà thôi.

Đã đến giờ vào chỗ theo dõi. Đây là phiên của tôi cùng với Bistèque và Guille, song vào lúc cần đi ngủ, bốn bạn còn lại do dự không muốn bỏ mặc chúng tôi, vậy là tất cả cùng ở lại vị trí dưới cái cầu thang dẫn xuống hầm, sau một bức tường nhỏ dùng để chắn gió. Tôi buộc một đầu dây vào vòng cổ Kafi rồi ra lệnh cho nó giữ im lặng.

Chuông đồng hồ ở Meillerie đã điểm một giờ rưỡi, rồi hai giờ... rồi hai giờ rưỡi. Vẫn không có gì xảy ra. Bên cạnh tôi, ông bạn già Patati đang thở phào nhẹ nhõm khi nghĩ rằng lũ bắt lương sẽ không quay trở lại và rằng sáng dậy, hiến binh sẽ quan tâm tới chúng. Kafi cũng đang cuộn tròn nằm ngủ cạnh cửa hầm... ít nhất thì tôi cũng cho là nó đang ngủ thì bất thành linh, nó chòang đứng dậy rồi thúc mõm vào người tôi. Tôi huých tay bảo Patati báo cho các bạn bên cạnh. Chỉ một giây thôi, toàn đội đã nằm trong tình trạng báo động. Thật may, sau nhiều lần bị che khuất, ánh trăng bây giờ lại được toả sáng. Bất ngờ, dưới các bóng cây, một bóng đen chợt xuất hiện.

- Một người đàn bà! - Guille thì thầm... - Mụ tòng phạm!

Bóng đen thận trọng, do dự bước đi. Tôi liếc mắt nhìn về phía sân bến, cái bóng đen đó đang lướt nhẹ về phía mấy chiếc xe mà gánh xiếc đang say sưa ngủ. Tới đó, mụ ta dừng lại hồi lâu rồi cúi xuống nhìn vào gầm xe. Cuối cùng, mụ đàn bà quay lại gần chiếc xe kéo moóc rồi áp sát tai vào cửa sổ.

Đó là một người đàn bà có khổ người trung bình, khó đoán tuổi, nhưng cũng có vẻ rất khoẻ mạnh, mặc bộ đồ đen, tay cầm một cái túi xách.

- Chính mụ ấy, - Patati thì thầm. - bác đã nhận ra mụ ta vì cái dáng ấy.

Sau một hồi lâu áp tai sát cửa nghe ngóng, mụ ta lảng xa ra và tiếp tục lượn một vòng quanh mấy cái xe, rất thận trọng, mụ ta không đi vào những chỗ sáng ánh trăng.

- Tớ hiểu rồi, - Corget lên tiếng - mụ ta được phái đi dò la. Một lúc nữa chúng ta sẽ thấy gã đàn ông kia xuất hiện. Tất cả hãy sẵn sàng.

Nhưng mụ đàn bà quay lại chỉ có một mình, chiếc xe moóc cứ như một kẻ nhân tình cuốn hút mụ. Thế rồi, mụ ta thò tay vào trong túi, rút ra

một vật gì đó, có lẽ là cái kìm cộng lực. Trèo lên cái thang nhỏ bằng gỗ, mũ đàn bà cúi người vào sợi dây xích trên cửa xe. Thực tế, đối với một phụ nữ, mũ ta quả là một kẻ không thiếu sức lực, bởi vì gần như ngay lập tức, sau một tiếng kêu nhỏ và khê đanh, sợi dây xích hay chiếc vòng khoá cửa xe đã đứt tung. Tuy nhiên, thay vì mở ngay cửa ra, kẻ lạ mặt bí ẩn kia lại lảng ra xa để nghe ngóng trong nhiều phút đồng hồ, để chắc chắn rằng tiếng động nhỏ vừa rồi đã không làm ai thức dậy. Càng lúc mũ đàn bà này càng tỏ ra thận trọng hơn. Hay mũ ta đang đợi tên đồng phạm ? Không có dấu hiệu gì như vậy. Mũ đàn bà lại tiến gần tới cái xe kéo và lần này thì chẳng còn do dự gì nữa, mũ ta chui thẳng vào bên trong.

- Nhìn kìa! - Gnafron thông báo. - Mũ ta đã tìm ra con gấu. Mũ ta đã mang nó đi rồi!

Patati đang đứng run rẩy. Ông ta muốn chúng tôi phải lao ra giữ lấy con gấu từ đôi bàn tay bẩn thỉu kia, nhưng kế hoạch của bọn tôi là cứ để tên trộm mang đi, chúng tôi sẽ bám theo sau để xem mũ ta sẽ làm gì với con gấu. Và tất nhiên, sau đó bọn bắt lương sẽ bỏ con vật xuống đúng vào cái nơi chúng đã từng quăng những con vật trước.

Mặc dù trong lượng và khối lượng của con gấu là tương đối lớn, song mũ đàn bà kia hình như chẳng thấy vất vả lắm khi mang nó trên vai. Càng lúc càng lo lắng hơn vì sợ rằng tên trộm sẽ biến mất, Patati đứng bật dậy khỏi bức tường, rất có thể có nguy cơ bị lộ. Corget phải giữ ông ta lại.

- Chúng ta đợi cho tên trộm đi hết sân bến đã. Chắc chắn gã đàn ông sẽ tới gặp mũ ta ở đó. Nếu hẳn nhìn thấy chúng ta bây giờ thì mọi chuyện coi như xong.

Lúc này, mũ trộm đang đi qua các ngôi nhà cuối cùng rồi tới hai bụi cây. Trong vòng vài giây đồng hồ, mũ ta bỗng mất hút...

Đúng vào lúc đó, chúng tôi mới chợt nhận ra sự sai lầm của mình. Trong khi chúng tôi đang mãi giám sát xem mũ ấy đâu, thì có tiếng động cơ bất ngờ rồ máy. Chiếc ô tô đậu ở cuối sân bến mà chúng tôi không để ý thấy đã nổ máy rồi lao đi ngay lập tức. Tôi chết điếng người.

- Nhanh lên - Corget hét tướng lên, - Nó thoát khỏi tay chúng ta rồi!

- Thả Kafi ra. - Gnafron kêu lên.

Không tháo sợi dây ở cổ con chó ra, tôi để nó lao đi. Quả là không may tí nào! Trên đường chạy Kafi nhảy lướt qua một cái cây non, không ngờ sợi dây xích đã bị mắc vào thân cây rồi bị cuộn vào như một con rắn. Bất ngờ bị giật ngã ngửa, Kafi kêu lên ăng ẳng. Khi gỡ được sợi dây ra thì chiếc ô tô đã chạy tới con lộ lớn tới Evian rồi.

Đó là một tai hoạ đối với chúng tôi: Tất cả chúng tôi như bị nghẹt thở.

- Thế là hết! - Corget gầm lên, thất vọng. - Chắc thằng cha ấy đã ngồi đợi mụ ta trong xe để sẵn sàng chuồn đi. Bây giờ chúng đã mang được con vật cuối cùng mà chúng quan tâm đi rồi, chúng sẽ chẳng còn đặt chân tới Meillerie này làm gì nữa.

- Thật ngu ngốc! Chúng ta là một lũ ngu ngốc! - Gnafron vừa vò đầu bứt tai vừa tự trách móc mình.

Chỉ có Patati là ngồi im. Ông ta chẳng chê trách gì chúng tôi cả, song chúng tôi đoán ông ta cũng đang rã rời. Vài tiếng đồng hồ trước, sau khi tôi phát hiện được cái đỉnh mạ vàng, ông ta tưởng như vậy là sắp có thể trở về cùng với số tài sản của mình! Thật là tội nghiệp cho ông bạn già! Chúng tôi cảm thấy mình có tội với ông ta.

Mady chột lên tiếng:

- Chúng ta chưa đến nỗi bế tắc đâu. Chắc chắn hai tên bắt lương sẽ quay lại. Gã đàn ông còn chưa thanh toán tiền trọ.

- Làm sao cậu biết? - Corget hỏi lại.

- Chiều nay, chị làm phòng vẫn lau nhà vì hăn ta chưa thông báo ý định ra đi.

- Thanh toán tiền trọ ư? - Guille nhắc lại. - Thế cậu không nghĩ rằng hăn dám bất chấp cả chuyện đó sao?

- Chưa chắc! Nếu bà chủ khách sạn Croix-de-Savoie tố cáo, người ta sẽ tìm ra hăn.

- Cảnh sát sẽ chẳng thể tìm ra hăn được đâu. Chắc chắn hăn đã không đưa ra căn cước thật của mình.

- Nhưng còn đặc điểm của hăn!... Và rồi còn cái ô tô nữa! Tớ đã nhớ số của nó.

- Kể cả cái xe ô tô cũng vậy, biển số xe cũng có thể là giả.

- Dù thế nào thì cái ô tô đó cũng có thể dễ dàng bị nhận dạng; đó không phải là một cái ô tô bình thường. Hãy tin ở tớ, gã đàn ông sẽ chẳng vội vàng rời khỏi Meillerie đâu. Hăn sẽ quá thận trọng để không bị nghi ngờ.

- Đúng đấy, - Tondu tán thành, cậu ta bị những lời giải thích của Mady thuyết phục. - chốc nữa, chúng sẽ trở về sau khi đã giải phóng con gấu xong. Chúng ta hãy nhanh chân tới ngôi nhà có cửa sổ nâu và đợi chúng ở đó!

- Đông ý! - Guille và Bistèque cùng nói với vẻ sẵn sàng chạy về phía con dốc.

Tuy nhiên, đúng vào lúc rời khỏi sân bến, Gnafron lại dăm dăm suy nghĩ.

- Hay là chúng ta cố tìm hiểu xem chúng đã tới đâu. Chúng ta có khá nhiều người để có thể chia thành hai nhóm. Nếu hai tên bất lương này còn có ý định trở về Meillerie, chúng ta sẽ có thể tìm ra chúng ở cách đây không xa lắm.

- Ý kiến hay đấy, - Corget tán thành! - vậy thì phải nhanh lên!

Hy vọng mới như chắp thêm cánh cho chúng tôi. Để Mady, Tondu và Patati lại giám sát ngôi nhà có cửa sổ nâu, chúng tôi chạy như điên về nhà lấy xe đạp...

SÁU

Bóng người trên hồ

Theo tiếng máy nổ, chúng tôi tin chắc rằng chiếc ô tô đã đi theo hướng Evian và Thonon chứ không phải con đường dẫn tới biên giới gần đó bởi ở đây chúng sẽ phải xuất trình giấy tờ. Tuy nhiên, dù ở Evian hay ở Thonon thì lũ đào tẩu này cũng có nguy cơ bị bắt vì hành động kỳ lạ giữa đêm này của chúng.

Chúng tôi đạp xe khá chậm để còn có thời gian quan sát xung quanh đường đi. Đang đạp xe qua làng Tourronde vẫn còn chìm trong giấc ngủ, thì Bistèque lúc này đang đi bên cạnh tôi, bỗng phanh khựng lại rồi chỉ tay về một điểm rất gần, ở phía bờ hồ nơi mà chúng tôi không chú ý.

- Tidou, nhìn kia! Có cái gì đó lấp lánh ở đằng kia, trong một bụi rậm.

- Đó là cái gì nhỉ ?

- Đó là cái nóc ô tô bị ánh trăng chiếu vào.

Để nhìn rõ hơn, chúng tôi nhảy xuống xe, mấy bạn đi trước cũng vừa quay trở lại

- Chú ý, - Corget thì thầm. - để Tidou đi trước cùng Kafi!

Tôi luôn theo mép đường, giữ chặt con chó đi bên cạnh để kiểm soát phản ứng của nó. Nó chẳng có biểu hiện gì nếu không muốn nói tới sự kiên nhẫn dẫn đường cho tôi. Vì vậy tôi đã có thể tiếp cận được chiếc ô tô đậu gần một khoảng đất trống bên cạnh con đường nhỏ. Trống ngực đập thành thịch, tôi chú ý lắng nghe xung quanh. Kafi cũng vậy, hình như nó chẳng nghe thấy gì. Mấy tên trộm đã bỏ xe đi đâu mất...

Tôi ra hiệu cho các bạn khác tới gần để kiểm tra chiếc xe. Lần này, các cửa xe đều không khoá, Cả thùng xe cũng vậy... nhưng trong đó chỉ có các dụng cụ sửa xe cần thiết mà thôi. Con gấu, đúng ra phải nằm đó, đã biến mất. Tuy nhiên trên chiếc ghế dài đằng sau, còn có một chiếc va li khá lớn đã bị khoá lại. Tôi thử nhấc lên xem trong lượng của nó ra sao. Không nặng lắm, có lẽ toàn quần áo ở bên trong. Tôi bảo Kafi:

- Kafi, trèo lên xe đi! Phải đánh hơi cái ghế tên lái xe ngồi đây này.

Sau khi dí mũi vào cái lưng ghế, Kafi nhảy vọt xuống xe, và không chần chừ, nó kéo tôi về phía bờ hồ.

Thận trọng đi sâu xuống con đường, chẳng mấy chốc chúng tôi đã tới bờ nước. Tuy nhiên, Kafi đã không dừng lại ở đó, nó đột ngột kéo mạnh tôi rẽ sang bên trái, theo hướng ngôi biệt thự mà vừa nãy đứng trên đường chúng tôi đã nhìn thấy. Chẳng lẽ bọn bất lương này lại có đồng phạm trong ngôi nhà đó ? Nhưng Kafi bất chợt dừng lại trước khi tới ngôi nhà rồi ra sức khịt mũi đánh hơi chỗ sát mặt nước. Vậy là chúng tôi đang đứng cạnh một cái vũng nhân tạo nho nhỏ, có các tảng đá bao quanh.

- Một cái cảng nhỏ! - Gnafron nói thì thầm.

- Chắc chắn đây là chỗ neo thuyền của người trong biệt thự này... bọn trộm đã lấy nó đi rồi!

Theo bản năng, chúng tôi đưa mắt nhìn ra mặt hồ. Kafi vẫn đang vênh tai về phía giữa hồ, hình như nó đã thấy hoặc nghe thấy gì đó.

- Các cậu thử nghe xem! - Corget khẽ nói. - Có tiếng khua của mái chèo!

Tiếng động hình như càng gần bờ hơn. Đúng, đó là một con thuyền đang tiến vào bờ. Không còn nghi ngờ gì nữa, bọn bất lương đã dùng nó để làm phương tiện chở con gấu gỗ ra chỗ mà chúng đã từng làm với con lừa xanh hay con ngựa vằn trước đó. Tim tôi như thắt lại. Tội nghiệp cho Patati! Chẳng lẽ số tiền chắt chiu và tấm vé số của người diễn viên hề tật nguyền này đã vĩnh viễn nằm dưới đáy nước ư ?

- Như thế này, - Corget nói, - khi chúng vừa leo lên con đường nhỏ kia, Tidou sẽ thả con chó ra. Nó sẽ giữ chân chúng lại.

Con thuyền nhanh chóng tiến vào bờ. Tiếng khua chèo mỗi lúc một rõ hơn. Cuối cùng, con thuyền xuất hiện bên trái mỏm đá nhô lên trên mặt hồ. Tôi cố nhìn kỹ vị trí của nó để có thể định lộ trình mà nó vừa lướt trên mặt nước. Tôi thấy rằng nó đang đi chệch vào bờ theo hướng đối diện với ngôi biệt thự. Phát hiện này có thể có ích cho chúng tôi sau này.

Cuối cùng, một bóng đen xuất hiện, và chỉ có một mà thôi. Vậy một kẻ nữa đang ở đâu ? Chẳng lẽ hắn đang nấp dưới đáy thuyền ? Không phải, vì rõ ràng chỉ có một tên bước lên bờ. Khi kẻ chèo thuyền vừa chạm chân lên bờ, tôi nhận ngay ra đó là mục đàn bà. Mục vội vàng kéo lê con thuyền về chỗ cũ của nó. Quả là trời đã phú cho mục ta một sức khỏe ghê gớm mà ít người phụ nữ có được, vì mục ta kéo lê con thuyền trên cạn chẳng mấy khó khăn. Sau đó, mục cầm lấy cái túi vừa nãy vứt dưới đất rồi lẩn ra xa, trong khi cố nén một tiếng ho nhỏ, trầm và khàn khàn, điều đó khiến tôi nhớ lại lời nói của Patati: mục ta bị đau họng.

Chúng tôi còn đang lưỡng lự không biết tính sao, liệu tôi có dám thả Kafi tấn công một phụ nữ... cho dù đó là một phần tử của một nhóm tội phạm nguy hiểm hay không ? Nhưng Gnafron, lúc này đang nhớ lại sự rủi ro của chúng tôi khi theo dõi mục đàn bà mang con gấu đi khỏi xe lúc này, chợt nắm lấy tay Corget.

- Chúng ta phải hành động thôi Corget ạ. Tidou, cậu cứ thả con chó ra.

Thoát khỏi sợi dây, Kafi nhảy chồm tới, trong khi đó để cổ vũ cho nó, tôi kêu hết cỡ:

- Bắt lấy mục ta! Kafi. Bắt lấy nó!

Con chó mất hút trong đêm tối, cả nhóm chúng tôi lao vội theo bước chân của nó trên con đường nhỏ. Chạy được chừng trăm mét, chúng tôi bỗng nghe một tiếng nổ khô khốc vang lên, tiếp đó là tiếng cửa xe ô tô đóng sập lại rồi có tiếng rồ lên của động cơ ô tô, tất cả xảy ra nhanh và bất ngờ tới mức làm cả nhóm chúng tôi đều giật thót người. Thật xúi quẩy!

Chạy dứt cả hơi, tôi là người đầu tiên chạy tới khoảng đất trống và run sợ chờ đợi cảnh con chó của mình đang nằm trên mặt đất.

- Kafi. Kafi.

Nhưng vừa cất tiếng gọi, tôi đã thấy nó chạy tới rúc vào chân tôi. Kỳ diệu thật! Nó không bị thương, dù chắc chắn nó đã bị đạn sượt qua người. Tôi cho rằng nòng súng đã bị chệch hướng đúng vào lúc con Kafi can đảm lao người vào mục đàn bà, xé nát vạt áo dài của mục ra để rồi bây giờ nó giờ mảnh vải rách đó cho tôi như muốn nói đó là chiến tích của nó. Như vậy, mục kia có cả vũ khí mang theo. Chắc chắn đó không phải là tên trộm tầm thường. Chúng tôi đang phải đương đầu với một bọn gangster thực sự.

Ngồi trước con chó, một lần nữa tôi cảm thấy yên tâm vì con chó của tôi chẳng làm sao cả, vừa lúc đó chúng tôi trông thấy Guille đang hốt ha hốt hải chạy tới.

- Gì thế... một phát súng à ? . Chuyện gì đã xảy ra thế ?

- Còn chiếc ô tô ? Nó chạy đi đằng nào rồi ?

- Nó trở về Meillerie. Nó phóng vèo qua người tớ. .

Lần này mọi người đều có vẻ do dự hơn. Song ý nghĩ con Kafi suýt nữa bị mất mạng đã làm chúng tôi giận điên người.

- Nhanh lên! Lấy xe đạp! - Corget kêu lên.

Tất nhiên, bây giờ không đuổi theo chiếc ô tô nữa, mà là quay về để không bị trễ quá sau khi chiếc xe về đến Meillerie. Thực tế, sau những gì

vừa xảy ra, hai tên tội phạm chắc chắn đã trở về ngôi làng thu xếp đồ đạc để rút lui càng nhanh càng tốt.

Chúng tôi trở về Meillerie theo hướng hết con lộ lớn, bởi ngôi nhà có cửa sổ nâu gần như nằm bên ngoài làng. Nhưng thật bất ngờ, đúng vào lúc rẽ trái để xuống con dốc quen thuộc, Gnafron chợt đưa tay ra chỉ về phía trước.

- Nhìn kia!... dọc lề đường kia kia!

Chiếc ô tô màu đen! Vâng, chính là nó. Thay vì phải chui vào ngõ cụt, người đàn bà lại để nó bên con lộ lớn. Gnafron quả quyết nói:

- Chúng ta đừng để cái xe đó lăn bánh được nữa... Phải hành động không cho chúng nó nổ máy được.

Trong khi chúng tôi đứng rình, Gnafron giúp Corget nâng nắp xe lên và dứt tất cả các bu-gi ra. Sau đó, chúng tôi quay trở lại con dốc rồi mất hút vào một chỗ tối đen như mực. Lúc sắp tới cái ngõ cụt, một bóng đen bất ngờ lướt tới trước mặt chúng tôi. Đó là Mady.

- Chú ý! - Cô gái thì thầm, giọng vẫn còn hỗn hển, - Gã vừa đến bất ngờ... nhưng chỉ có một mình thôi.

- Cậu muốn nói tới con mụ ấy à ?

- Không, gã đàn ông. Cả ba người bọn tớ đều trông thấy thế. Hẳn xách một chiếc valy và có vẻ rất lo lắng. Đứng ở dốc, gã đưa mắt ngó nghiêng xung quanh trước khi đi như chạy về phía cái cầu thang dẫn vào phòng hăn. Tondu đã nghe thấy tiếng gã khoá cửa.

- Thế còn mụ ấy ?

- Không thấy, - Tondu trả lời, - hăn và Patati cũng vừa đến.

Rồi trước sự ngạc nhiên của chúng tôi, hăn nói thêm:

- Sao?... Hình như các cậu vẫn chẳng hiểu gì về cái mà tớ vừa nói à ?

Chúng tôi chẳng hiểu gì cả. Làm sao gã đàn ông lại có thể thế chỗ cho mụ đàn bà trước vô lăng xe ô tô được ? Hay gã đã đợi để đổi chỗ cho mụ ta ở dọc đường ? Và trước hết, tại sao thằng cha đó lại không đi cùng mụ đồng bọn ở bờ hồ, trên con thuyền đó ? Và bây giờ, mụ ấy đã ra sao rồi?

Nấp trong góc ngõ cụt, chúng tôi nhanh chóng kể lại cậu chuyện xảy ra ở bờ nước, rồi chuyện bỏ chạy của mụ đàn bà sau khi đã nổ súng vào Kafi cho Mady, Tondu và Patati nghe. Ba người này cũng đều nhất trí rằng hai tên bất lương này đã cùng đi trên đường khi chở con gấu đi, làm như thế nào để có thể đưa ra ánh sáng điều bí ẩn này ?

Nhưng tự nhiên Mady bỗng cảm thấy rùng mình. Cô nói:

- Tớ hiểu ra rồi. Cả các cậu, cả tớ đều chưa bao giờ trông thấy gã đàn ông và mụ đàn bà cùng đi cả vì một lẽ rất dễ hiểu: chúng chỉ là một người mà thôi!!!

Lời giải thích của Mady đã thực sự làm chúng tôi bất ngờ. Tại sao chúng tôi lại không đoán ra được điều này từ trước nhỉ ? Cái giọng trầm và khàn khàn giả tạo này chỉ có thể là giọng đàn ông mà thôi. Cứ nghĩ thì biết, chỉ có đàn ông mới có thể vác một con gấu bằng gỗ to lớn một cách dễ dàng đến thế... và cũng chỉ có người đàn ông tương đối khoẻ mới đủ sức kéo lê cái thuyền trên mặt đất gần bờ nước như vậy được.

Như vậy, băng tội phạm bây giờ giảm xuống chỉ còn một tên, nhưng chỉ cần thế thôi cũng nguy hiểm lắm rồi! Bị lộ mặt nạ, chắc chắn gã đang sẵn sàng tẩu thoát. Chỉ lát nữa thôi, khi đồ đạc đã được thu xếp xong xuôi, gã sẽ lại xuất hiện. Làm sao bắt được gã đây ? Đành rằng tôi có thể thả chó ra bất cứ lúc nào, song như thế cũng rất nguy hiểm vì gã có mang theo súng. Và lại, không ai trong số sáu đứa chúng tôi muốn Kafi phải liều mạng một lần nữa.

Chúng tôi không biết phải làm thế nào.

- Bác xin các cháu, - Người diễn viên hề nói, - đừng đặt con chó vào tình huống nguy hiểm. Cứ mặc kệ số tiền của bác. Chúng ta sẽ gọi điện cho hiến binh.

Corget phản đối:

- Nhưng lấy đâu ra điện thoại bây giờ ? Tất cả mọi người trong làng đều chưa ngủ dậy.

- Bác sẽ chạy tới quán cà phê trên cảng và đánh thức chủ quán dậy. Hiến binh có thể sẽ tới đây trong vòng mười lăm phút nữa.

Ông bạn Patati của chúng tôi tập tễnh chạy đi. Tuy nhiên, nếu hiến binh có tới đây thì mọi việc cũng sẽ quá muộn. Bây giờ đã là hơn bốn giờ rồi, những ánh bình minh đầu tiên đã bắt đầu lấp ló sau những ngọn núi xa xa. Tên trộm chẳng dại gì đợi một ngày mới lên rồi mới chạy trốn.

Vì vậy, chúng tôi đã lặng lẽ đi men tới dưới chân tường ngôi nhà có cửa sổ màu nâu. Chúng tôi nép sát vào tường nghe ngóng. Bất ngờ chúng tôi nghe có tiếng động nhẹ phía trên đầu: đó là tiếng cửa sổ vừa được hé mở ra. Công việc chuẩn bị đã xong xuôi, chắc chắn gã đàn ông đang ngó nghiêng ra ngoài xem có ai không. Chúng tôi phải nín thở và cố gắng đứng im; tôi giữ chặt con chó bên cạnh không cho nó ngóc đầu lên. Lại một tiếng

động nữa! Cánh cửa sổ đã được khép lại. Giây lát nữa thôi, gã đàn ông sẽ chạy tới chiếc xe ô tô. Chúng tôi sẽ phải làm gì đây ?

- Mady, cậu sẽ đứng rình ở đây, - Corget nói dứt khoát, - còn các bạn khác đi theo tớ!

Chúng tôi luồn vào trong nhà qua cánh cửa đang hé mở ở hành lang. Cả bọn phải trèo lên một cái cầu thang bằng gỗ đã hư nát bằng các đầu ngón chân đến một cái cửa. Chúng tôi nín thở nghe ngóng. Không có tiếng động nào trong phòng. Kể cả Kafi cũng chẳng nghe thấy gì hết.

Corget thử xoay nắm đấm trên cánh cửa; nó kêu cọt két khủng khiếp khiến hắn phải nhảy lùi lại. Chắc chắn, nếu gã đàn ông vẫn còn ở trong phòng ắt gã nghe thấy. Chúng tôi đứng ngây người lo lắng. Đằng sau cánh cửa vẫn là một sự im lặng hoàn toàn. Corget lại thử xoay tay nắm của cánh cửa một lần nữa, lần này hắn cố xoay đến hết cỡ. Cánh cửa vẫn nguyên vị, nó đã bị khoá trái. Quả thực, chúng tôi đang chờ đợi điều này, bởi vì chúng tôi muốn gã đàn ông vẫn phải ở trong phòng. Phải chăng gã đang đứng cầm lặng đằng sau cánh cửa, sẵn sàng nhảy bổ và dồn tất cả vào canh bạc cuối cùng ?

- Mặc kệ! - Tondu thì thầm, - chúng ta cứ làm đi!

Nói rồi hắn dùng vai lao thẳng vào cánh cửa làm nó bật tung ra.

Căn phòng rộng không!... Một cánh cửa sổ bị mở toang hoác, Kafi nhảy vọt về phía đó, nó đứng trên hai chân, hít mạnh vào không khí của buổi đêm đang sắp tàn, hình như nó đánh hơi thấy một mùi gì đó.

- Thàng khốn! - Bistèque hét lên, - Nó đã tẩu thoát xuống mái nhà qua cái cửa sổ này rồi.

Chúng tôi ngược xuống cầu thang rồi chạy lại con dốc, tới đây thì gặp Mady, cô gái hốt hoảng hỏi chúng tôi xem chuyện gì vừa xảy ra.

- Gã lại chạy thoát rồi, - Corget gào lên. - Cậu chạy ngay tới gặp Patati ở quán cà phê trên cảng để báo cho hiến binh tới đây sớm nhất.

Sau đó chúng tôi chạy bổ tới phía con lộ lớn. Vừa nãy Gnafron đã rất đúng khi làm chiếc ô tô đen bị liệt máy. Bây giờ nó vẫn nằm nguyên vị trí cũ dọc lề đường.

- Nhanh lên! Soi đèn vào đây. - Corget kêu lên.

Sau khi nâng cái nắp xe lên, hắn liếc nhanh vào trong động cơ ô tô.

- Các cậu thấy chưa! Trên đường chạy trốn, gã đàn ông đã chạy qua đây và cố nối lại các sợi dây đã bị đứt ra mà không được.

Rồi hắn quay sang bảo tôi:

- Bây giờ phải cho Kafi lần theo dấu vết của gã, bắt đầu từ chiếc ô tô này.

Nghe nhắc tới tên mình, con chó vội dỏng tai lên. Tôi bắt nó trèo lên chiếc ghế của lái xe để đánh hơi. Nó sẽ không thể nhầm được bởi gã đàn ông và mục đàn bà kia chỉ là duy nhất một người mà thôi, mà người đó chính là kẻ vừa bỏ trốn.

Không chần chừ, con chó chạy xộc theo một con đường nhỏ, hay đúng hơn đó là một lối đi tách ra từ con lộ chính rồi dẫn tới một nhà thờ, có nghĩa là hướng đối diện với mặt hồ.

- Tớ ngờ rằng hã đã chạy lên núi. - Tondu kêu lên.

Chúng tôi men theo các triền dốc lờm chờm các mỏm đá đâm xiên vào Meillerie. Nếu không có Kafi, chắc chắn chúng tôi sẽ phải mất rất nhiều thời gian để tìm kiếm một người trên các nẻo đường lắt léo qua các mỏm đá này.

Bất ngờ Kafi bỗng dừng lại bên bờ một khe núi mà dưới đáy của nó vẫn còn bị đêm tối ngự trị. Kafi dỏng tai lên nghe ngóng. Chúng tôi nghiêng người xuống. Gnafron rơi đèn pin xuống dưới hốc đó. Chẳng thấy gì cả... ngoài những mô đá nhấp nhô bị các bụi cây đè lên. Tuy nhiên, Kafi vẫn cố đánh hơi. Hay thằng cha tạo một bước chân giả xuống dưới cái hố đó để đánh lạc hướng ?

- Khoan đã, để tớ xuống đó xem sao! - Gnafron đề nghị.

Nhưng đúng lúc hã bám lấy các tảng đá để bắt đầu công việc tìm kiếm, thì Kafi vẫn gi mũi sát đất đi tiếp, điều này chứng tỏ gã đàn ông chỉ tạm dừng ở đó để lấy lại hơi. Cuộc săn đuổi lại tiếp tục trên một con đường chật hẹp và gồ ghề hơn... song chúng tôi chẳng phải đi lâu bởi Kafi đã dừng lại, nghển cao cổ, rồi lại kêu lên ư ử. Thực ra nhìn và nghe là hai điều rất khác biệt đối với con chó. Lần này nó đã nhìn thấy... Tôi huých tay báo hiệu cho các bạn.

Rất ngờ, tôi nhận ra một bóng người đang ngồi dưới một gốc cây bên lề đường, cách chúng tôi chừng ba chục mét. Chính gã! Gã co người lại, ngồi thu lu như một con thỏ trong hang... Tuy nhiên, gã vẫn đang cảnh giác với khẩu súng trên tay. Không thể thả Kafi ra được. Gã sẽ nhả đạn ngay lập tức. Tôi quay sang Corget nói nhỏ:

- Chúng ta cứ làm ra vẻ tiếp tục đi và không nhận ra gã. Khi qua khỏi chỗ gã ngồi, tớ và Kafi sẽ rẽ ngang qua rừng để đi bọc sau lưng gã. Lúc đó các cậu hãy quay trở lại, chắc chắn gã phải chú ý đến các cậu. Đúng lúc đó, tớ sẽ thả Kafi ra cho nó lao tới. Gã sẽ chẳng có thời gian để bắn nữa.

- Hiểu rồi. - Corget đáp lại.

Bàn xong, chúng tôi lại tiếp tục bước đi. Được khoảng năm chục mét, tôi lườn qua các lùm cây cùng con chó, rồi lặng lẽ lượn lại một vòng thật ilik' i rộng. Rồi tay giữ Kafi ở tư thế sẵn sàng, tôi từ từ... trong khi các bạn tôi đang quay trở lại con đường vừa đi. Kẻ lạ mặt tưởng mình đã thoát và đang chuẩn bị lẩn trốn tiếp chợt quay ngoắt lại khi thấy các bạn tôi. Thế là mưu kế của tôi đã thành công. Đến lúc rồi! Tôi thả Kafi ra. Chỉ ba bước nhảy, con chó đã tới chỗ gã đàn ông và quăng cả người vào cái thân mình nhỏ thó của gã, trước khi gã kịp hiểu điều gì đã xảy ra.

Một tiếng kêu khiếp sợ và đau đớn xe tan bầu không khí im lặng của núi rừng. Gã đàn ông không có thời gian bóp cò súng. Kafi can đảm đã ngoạm vào cánh tay cầm vũ khí của gã và làm tung khẩu súng xuống đất. Tất cả chúng tôi chạy bổ tới.

- Dừng lại, Kafi, Kafi! Hãy dừng lại!

Nếu không có sự can thiệp của tôi, thì có lẽ quần áo của kẻ bất lương đã bị con chó xé rách tả tơi rồi. Corget lao tới nhặt lấy khẩu súng.

Nằm xoài dưới đất, tên trộm không dám tìm cách thoát thân. Gã sẽ làm được gì chống lại tất cả chúng tôi nếu không còn súng trong tay? Gã nhìn chòng chọc vào con chó lúc này vẫn không rời mắt khỏi gã, rồi lại quay cái mặt tròn có đôi mắt như mắt lươn về phía chúng tôi, trong cái liếc mắt ấy, sự tức giận đã thay cho nỗi sợ hãi.

- Khám người ông ta đi! - Corget nói.

Gã đàn ông chẳng thèm phản đối. Trái lại, hắn còn móc hết các túi và giơ cả ví ra cho chúng tôi xem. Trong ví chỉ có mấy tờ giấy bạc mà giá trị của nó còn thấp hơn so với số tiền mà Patita đã mất nhiều lần. Tìm mãi chúng tôi cũng không thấy dấu vết gì của tấm vé số cả. Hay là tên bất lương này đã không phát hiện ra nơi cất tiền bí mật của người diễn viên hề? Tấm hộ chiếu của tên tù nhân cho biết hắn tên là Julien Bacloux, sinh ở Paris, bốn mươi tám tuổi, làm đồ mỹ nghệ. Các giấy tờ khác đều chẳng có gì đáng kể.

- Thấy chưa! - Gã nói khi đã vững tâm trở lại, - Các cậu đã nhầm bét cả rồi.. và các cậu sẽ phải trả một giá đắt vì hành động đó đấy. Các cậu thử xem con chó kia đã làm gì với quần áo của tôi rồi. Nếu tôi tố cáo thì các cậu sẽ nghĩ gì đây?

Giọng nói quả quyết của hắn đã làm chúng tôi dao động. Chẳng lẽ Mady đã lầm? Hay gã đàn ông và mụ đàn bà là hai nhân vật khác biệt

nhau? Hay chúng tôi đang phạm phải một sự nhầm lẫn to lớn?

Không, không thể nào nhầm được. Bất giác, tôi nhớ lại lúc Kafi dừng lại trên bờ khe núi hồi nãy. Chắc chắn phải có chuyện gì xảy ra ở đó. Một ý nghĩ thoáng hiện trong tôi. Chỉ lát nữa thôi chúng tôi sẽ rõ điều đó.

Tôi không thể bỏ qua được ý nghĩ này, và cho rằng nhất định chúng tôi sẽ tìm ra được điều gì đó. Khi đi tới bờ khe núi, tôi không bỏ qua bất cứ một động tác nào của Kafi. Trong khi đang đi, con chó cứ cúi người xuống hốc núi như bị cái gì đó cuốn hút.

- Lần này để tớ xuống. - Gnafron nói.

Gã đàn ông phản đối, gã lấy cớ phải vội về Meillerie để tổ giác chúng tôi. Sự vội vàng này đã lọt đến tai tôi... cũng như tới tai Gnafron, lúc này đang thận trọng leo xuống khe núi.

- Rọi đèn xuống, - hăn kêu lên, - tớ chẳng nhìn thấy gì cả!

Bò từ mỏm đá này qua mỏm đá khác, cuối cùng Gnafron cũng đặt được chân xuống đáy khe núi, nơi toàn những bụi cây gai và dương xỉ mọc chen lẫn nhau. Vừa tới nơi, hăn đã bất ngờ thông báo:

- Tớ tin mình đã nhìn thấy vật gì đó ở đằng kia.

Mở một con đường qua các bụi cây um tùm, hăn bật kêu lên một tiếng vẻ đắc thắng:

- Tớ thấy rồi... đó là cái vali!

Gã đàn ông bỗng run rẩy, mặt mày tái mét, nhưng không dám cử động vì vẫn bị Kafi quản thúc. Chúng tôi cúi người theo dõi từng cử động của Gnafron khi hăn đang cố với tay lấy chiếc vali. Cố tí nữa!.. Cầm lấy nó! Nhưng thật bất ngờ, khi đã với được cái tay cầm của chiếc valy, cậu ta đã không sao nhắc nổi nó lên.

- Tớ không thể! Nó quá nặng!

Tuy không nhanh nhẹn bằng Gnafron, song Tondu lại là người khỏe nhất bọn, bây giờ đến lượt hăn phải xuống đáy hố để tiếp sức cho Griafron. Rất nhiều lần hăn bị trượt chân trên các mỏm đá và có lần còn bị ngã suýt gãy xương. Song cuối cùng hăn cũng đã xuống được chỗ của Gnafron và giúp anh bạn còi mang chiếc valy lên.

- Lạy Chúa! - Hăn kêu lên, - cứ như cái valy này đựng toàn sỏi vậy. Ít nhất nó cũng phải nặng tới hai chục kí!

Phải khó nhọc lắm hai đứa mới mang nổi cái valy lên bờ trước khi đặt nó xuống mặt đường. Corget cố mở nắp cái valy này ra nhưng vô ích. Quay sang phía tên tù nhân, hăn hỏi cộc lốc:

- Còn chìa khoá?... Chìa khoá đâu rồi ?

Gã đàn ông làm ra vẻ hoàn toàn ngạc nhiên. Gã chẳng hiểu gì về chuyện cái valy, valy này chưa bao giờ là của gã; chúng tôi buộc phải lục soát người gã: ngoài chiếc chìa khoá ô tô, chúng tôi chẳng thấy chiếc chìa khoá nào khác.

Bistèque nói:

- Gã đã quẳng chiếc valy đi, và cả chiếc chìa khoá cũng vậy... nhưng làm sao tìm thấy nó bây giờ?

Corget và Tondu đã đập khóa của cái valy quái lạ này ra... Và thật không ngờ, bên trong có bốn vật màu xám có hình dạng và thể tích giống hệt nhau.

- Các vật đối lực! - Gnafron kêu lên, - chính chúng là những vật đã làm cái đầu của các con vật bằng gỗ lắc lư được!

Nói xong, Gnafron cầm lấy một viên để kiểm tra, xác định trọng lượng của nó. Nhìn bên ngoài, đó là một khối bằng chì đúng như cậu ta đã nhận định. Hăn cầm viên thứ hai, rồi thứ ba, tới đây, gương mặt hăn chợt biến sắc.

- Các cậu nhìn xem!... Đây! Hăn kêu lên.

Trên cái khối kim loại xám thứ ba này, Gnafron vừa phát hiện ra một vết dao cạo qua lớp chì bên ngoài. Dưới đáy vết chém này lấp lánh một ánh kim loại khác, vàng như màu đồng, nhưng chắc chắn không phải là đồng.

- Vàng! - Hăn reo lên. - Đó là vàng!

Chúng tôi cúi người xuống nhìn cho rõ hơn, Corget rút con dao nhíp ra rồi khứa thử vào chỗ kim loại lấp lánh đó. Không còn nghi ngờ gì nữa, đó chính là vàng... và để chắc chắn đó là thứ mình cần tìm, gã đàn ông đã cạo thử vào lớp chì bọc bên ngoài khối kim loại quý đó.

BẢY

Bí mật bốn cái đầu

Vàng!... Thế là chúng tôi đã nắm giữ được bí mật của những con vật bằng gỗ đó! Nhưng ai đã giấu vàng ở đó?... Và tại sao họ lại làm như vậy? Liệu chúng tôi có sớm tìm ra được cội nguồn của nó hay không?

Khám phá của Gnafron đã làm cho gã đàn ông bối rối. Mặt cúi gằm xuống dưới sự giám sát chặt chẽ của Kafi, gã lồm lũi bước theo chúng tôi trở về Meillérie. Cả nhóm về tới ngôi làng là một ngày mới vừa lên. Mady và Patati đang đợi chúng tôi cạnh chiếc xe màu đen... nhưng không phải chỉ có mình họ đứng đó. Họ đang tranh luận gì đó với hai hiến binh: một người là đồn trưởng ở Saint-Gin golph và một là nhân viên.

Dưới ánh mắt của hai người hiến binh, gã tù nhân của chúng tôi cứ tìm cách lảng tránh, nhưng lúc nào cũng vậy, Kafi đã làm gã tiêu tan mọi ảo tưởng.

- Mấy chú hiến binh cứ đòi đi tìm các cậu, - Mady giải thích. - nhưng bọn tớ không biết được các cậu đã đi đường nào. Họ đã đứng đây được mười phút rồi..

- Đúng thế, - viên đội trưởng nhắc lại, - đã mười phút rồi... và chúng tôi cũng chẳng có nhiều thời gian đâu. Thế cái chuyện tên trộm cải trang thành phụ nữ bây giờ ra sao rồi?

- Ông ta đây ạ, - Corget trả lời, - ông ta định trốn qua núi. May mà có con chó nên bọn cháu đã đuổi kịp ông ta. Người này còn mang theo cả vũ khí nữa. Đây là khẩu súng ngắn của ông ta.

Người đội trưởng cầm lấy khẩu súng kiểm tra rồi nhét vào trong túi với vẻ nghi ngờ... và trước hết là nghi ngờ Corget.

- Đừng nghe bọn nhóc này, - gã đàn ông phẫn nộ lên tiếng. - Chúng là một lũ vô lại. Chúng thả chó ra cắn xé tôi. Các ông xem đây, nó xé toạc hết cả quần áo của tôi rồi đây này. Các ngài hiến binh, ở đây có một sự nhầm, tôi chỉ là một khách trọ hiền hoà của khách sạn Croix-de-Savoie mà thôi.

Viên đội trưởng do dự. Cái mà Mady và Patati kể cho họ có vẻ thật khó tin. Và lại, cái dáng bên ngoài của gã tù nhân quả thực trông còn đáng tin cậy hơn bọn tôi, nhất là Tondou và Gnafron vì hai đứa lúc này trông thật lem luốc vì những vết xước trên mặt do bị gai cào.

Patati nói:

- Tôi biết rõ những cậu bé dũng cảm này, chúng rất vất vả mới phát hiện ra tên đã trộm cắp tài sản của tôi.

- Thôi được, ông cứ nói. - Viên đội trưởng tỏ vẻ vẫn thờ ơ rồi tò mò nhìn chiếc va ly mà Tondu đang vác trên vai.

- Cái gì ở trong đó ?

- Cái rất đáng quý nên không thể tháo ra giữa đường được, - Corget trả lời. - Chúng ta hãy lên phòng của.. ông này. Hơn nữa, chắc chắn là các chú sẽ còn tìm thấy những thứ rất hay ở trên đó.

Viên đội trưởng lại nhìn chúng tôi, ánh mắt vẫn còn nghi ngờ, rồi lại liếc mắt sang nhìn gã đàn ông, và cuối cùng, ông ta đã quyết định cùng với người lính của mình đi theo chúng tôi đến ngôi nhà có cửa sổ màu nâu. Khi vừa đặt chân vào trong nhà, ông ta lại gặng hỏi về sốt ruột:

- Thế nào, cái valy này đựng gì bên trong mà đặc biệt đến thế ?

Ông ta ra hiệu cho người lính của mình, người lính này mở nắp valy ra rồi cầm lấy một trong bốn viên kim loại màu xám trong tay, đó chính là cái viên cuối cùng mà lúc nãy Gnafron đã kiểm tra.

- Nặng quá, thưa sếp, có thể nói đây là cục chì. - Người lính nói.

- Rõ rồi, - Viên đội trưởng tán thành. - Chẳng cần phải tốt nghiệp trường Đại học Bách Khoa cũng nhận thấy điều đó, chẳng có màu sắc gì cả, đó là chì... Chỉ có thể thôi mà các cậu cũng quấy rầy chúng tôi sao ?

- Xin lỗi ngài đội trưởng, - Gnafron cải chính. . chì chỉ ở bên ngoài thôi, còn bây giờ chú hãy nhìn cạnh bị dao cạo này xem.

- Tôi biết rồi, dưới chì là đồng chứ gì.

- Không đúng, thưa ngài đội trưởng, chắc chắn không phải là đồng. Ngài đừng nghĩ rằng người đàn ông này đã vận chuyển đồ ăn cắp đơn giản chỉ vì lượng đồng đó... và rồi ngài hãy thử cạo vào đó xem.

- Đúng thế, thưa sếp, - người lính vừa nói vừa cầm lấy con dao nhíp mà Corget chìa ra, - đó không phải là đồng. Đồng mềm hơn và ít sáng hơn. Đó là vàng

- Vàng! Đúng là vàng rồi!...

Viên đội trưởng cảm thấy như vừa bị cú sốc trong tim. Ông ta phải rút khăn tay ra lau những giọt mồ hôi vừa toát ra lấm tẩm trên trán.

- Lạy Chúa tôi! Vàng!... Nó ở đâu ra vậy ?

- Nó được lấy ra từ cái đầu những con vật bằng gỗ mà người đàn ông này đã lấy trộm của gánh xiếc. - Gnafron giải thích. Ông ta đã nhét nó vào

trong cái va ly nhỏ này để rồi lại vội quăng nó đi khi biết rằng bọn cháu sắp chộp được ông ta.

Viên đội trưởng chết lặng người nhìn chúng tôi khắp lượt, mà quên mất rằng chỉ vừa mới đây thôi, ông ta đã buộc tội chúng tôi là giuê cốt ông ấy. Rồi ông ta ngồi xổm xuống nhắc thử xem cái valy nặng nhẹ ra sao.

- Ít nhất cũng phải tới mười lăm cân vàng! Số vàng này phải đáng giá bằng cái... cái...

Ông ta thử tính nhẩm trong đầu song không nói ra..

- Chết thật!... Việc này không thuộc thẩm quyền của chúng ta. Cậu nghĩ sao, anh lính ?

- Em cũng nghĩ như sếp, việc này vượt quá cả thẩm quyền của chúng ta.

- Vậy thì cậu hãy chạy đi gọi điện tới Evian. Phải gọi cho ông đồn trưởng chuyên nhiệm. Nói ông ta rằng có việc khẩn cấp... Một phi vụ vận chuyển vàng trái phép !

Khi người lính chạy đi rồi, viên đội trưởng mới bắt đầu thẩm vấn kẻ bị bắt. Tên này từ chối mọi lời giải thích. Vì vậy, chúng tôi phải tiến hành lục soát kỹ lưỡng căn phòng. Gã đàn ông đã chẳng để quên thứ gì trước lúc chạy tháo thân. Xuy nhiên, Bistèque đã nảy ra ý kiến nhảy qua cửa sổ xuống các mái nhà bên dưới, cậu ta đã tìm thấy một cái valy thứ hai được giấu giữa hai ống khói, đó chính là cái valy chúng tôi đã phát hiện ra trong chiếc ô tô lúc nó đỗ gần bờ hồ buổi đêm. Viên đội trưởng tự tay mở rồi lôi ra một mớ đồ dùng vệ sinh và quần áo phụ nữ, trong đó có một cái áo dài, một áo măng tô, một cái mũ và một túi xách tay.

- Thế nào ? - Ông ta nhìn chằm chằm vào gã đàn ông rồi hỏi, ông còn có một đĩa đồng bọn sao ?... Mụ ta đâu rồi ?

- Không, - Mady giải thích, - cháu đã nói điều đó với chú rồi đấy thôi. Gã cải trang để khỏi bị nghi ngờ. Tối qua, lúc bị các bạn cháu theo dõi, gã mặc như một người đàn bà.

Lúc đó, viên đồn trưởng cảnh sát vừa có mặt, theo sau ông là hai cảnh sát hình sự. Họ đã không mất tới quá mười lăm phút để đi từ Evian tới đây. Cái vẻ nghiêm nghị của ông làm chúng tôi... và cả viên đội trưởng hiến binh cũng chú ý.

Người đồn trưởng hình sự liếc nhanh mắt nhìn tất cả chúng tôi rồi đặt ra những câu hỏi khô khốc. Ông kiểm tra bốn viên kim loại. Không thể nhầm lẫn được. Rõ ràng đây là những cục vàng được phủ một lớp chì mỏng

bên ngoài. Rồi ông tiếp tục cúi người nhìn chiếc valy còn lại, và cũng không giấu nổi sự ngạc nhiên khi thấy toàn đồ phụ nữ bên trong, bất thành hình, ông đứng bật dậy như một cái lò xo. Trán hấn rõ một nếp nhăn, đôi mắt nhìn như bất động, ông đang đánh giá tên tù nhân lúc này đang không dám nhìn lại ánh mắt người thẩm tra hấn. Cuối cùng, ông quay sang một người lính hình sự của mình rồi kêu lên:

- Xong rồi! Chúng ta đã tóm được hấn! Các cậu có nhìn rõ cái mặt tròn tròn, đôi mắt ti hí nằm rất gần nhau, và cả cái mụn cơm bên má trái ấy không? Nó không gợi ra cho các cậu điều gì ư ?

Viên cảnh sát suy nghĩ, rồi gương mặt anh ta chột rạng rỡ hấn lên:

- Ồ! Đúng rồi!.. Jules Barini!

- Ai vậy ông đồn trường ? - Viên đội trưởng hiến binh hỏi.

- Tên lừa đảo Jules Barini, chính hấn đã được giới nhà báo đặt cho cái tên là "kẻ hút bọt ở các Lũy thành". Nói một cách chính xác thì chúng tôi đang nghi ngờ hấn là người đã cải trang thành đàn bà. Cảnh sát ở Annecy và ở Aix-les-Bains đã gửi cho chúng tôi đặc điểm nhận dạng của hấn.

Ông nói với chúng tôi:

- Bọn nhóc của tôi ạ, như vậy chính các cậu đã thành công trong mẻ lưới đặc biệt này phải không ? Xin gửi tới các cậu tất cả những lời chúc mừng của tôi!

Rồi ông quay sang tên trộm. Vâng, bây giờ chúng tôi đã biết tên gã là Jules Barini:

- Nào, bây giờ anh hãy nói về nguồn gốc của số vàng này đi.

Gã đàn ông khoát tay yếu ớt, vẻ tuyệt vọng:

- Chuyên đã cũ rồi! Nó xảy ra trước cuộc chiến tranh vừa qua một năm. Hồi đó, tôi làm công cho một lò huấn luyện cưỡi ngựa gỗ. Ông chủ thường xuyên buôn lậu vàng sang Thụy Sĩ nhờ vào số con vật bằng gỗ được chuyển qua biên giới để bán ở các ngôi làng trong những ngày lễ hội. Chính tôi là người đã đổ chì phủ bên ngoài các nén vàng ấy và cố định các vật đối trọng vào chỗ của nó trong từng con vật... và rồi một hôm, ông chủ đã đuổi việc tôi.

- Vì lý do gì ?

Hấn do dự một lát rồi nói :

- Tôi đã giữ lại một số vàng cho mình.

- Vì sao anh không tố giác ông ta ?

Hấn lại lưỡng lự trước khi trả lời câu hỏi này.

- Tôi không thể. Rồi ông ta sẽ "giao nộp" tôi... vì một lý do khác... Rồi, chiến tranh xảy ra. Tôi không còn biết gì về những con vật gỗ và ông chủ của nó nữa... cho tới một ngày, cũng tình cờ thôi, ở Evian...

- Anh đã làm gì ở Evian ?

- Chẳng làm gì cả.

- Có nghĩa là anh đã chờ đợi cái lúc để tiến hành một vụ trộm, một vụ đột nhập hay lừa đảo như ở Annecy và ở Aix-les-Bains chứ gì ! Đó là điều rõ ràng nhất trong việc làm của anh, nếu trí nhớ của tôi không tồi thì việc làm đó đã khiến anh phải trả một cái giá nhiều năm ngồi tù... nhưng nói tiếp đi.

- Thế rồi vào một buổi tối, khi đang ở Evian, tôi bỗng thấy gánh xiếc đang chuẩn bị cho một buổi biểu diễn.

- Một buổi biểu diễn duy nhất, - Patati khẳng định. - ông thị trưởng chỉ cho phép chúng tôi biểu diễn có một đêm ở đó.

- Có thể, - Gã đàn ông tiếp tục, - Khi đi dạo xung quanh những chiếc xe của gánh xiếc, tôi chợt nhận ra một con lừa bằng gỗ, một con lừa xanh. Nhìn màu sắc của nó, nhìn đôi tai có vị trí khác nhau của nó, tôi biết là mình đã nhận ra chính nó. Chắc chắn, đó là con lừa có xuất xứ từ lò những con vật gỗ, nơi tôi đã từng làm việc ngày trước. Vì vậy, tôi đã nghĩ rằng lượng vàng vẫn còn nằm nguyên trong vật đổi trọng của con lừa. Tôi biết rằng hôm sau, gánh xiếc sẽ phải chuyển tới Meillierie, thế là tôi tới đây xem biểu diễn, tôi biết chỗ con lừa được cất giấu. Và sau buổi biểu diễn, tôi đã chui vào trong xe.

- Thế cái lần trộm cắp đầu tiên này còn chưa đủ với anh hay sao ?

- Tôi đã nghĩ rằng gánh xiếc sẽ có thể mua một con vật khác có xuất xứ ở cùng một lò thú gỗ đó, tôi đã đợi tới ngày hôm sau để khẳng định suy nghĩ của mình.

- Chưa hết, - Patati lên tiếng - gã đã cải trang thành đàn bà để tìm cách khai thác xem nguồn gốc của những con thú gỗ đó từ đâu mà ra bằng cách cho tôi hút một điếu thuốc lá có tẩm thuốc mê.

Gã đàn ông không phủ nhận điều này. Ông đồn trường cảnh sát tiếp tục hỏi:

- Sau đó, anh đã làm gì với những con thú gỗ ấy ?

- Tôi đã quẳng chúng đi.

- Đúng thế, thưa ngài đồn trưởng, - Gnafron quả quyết nói. - ông ta đã quẳng hết xuống hồ rồi.

- Xuống hồ à ?

- Gần làng Tourronde, cách đây chừng bốn năm cây số... và ngài hãy hỏi xem ông ta đã làm gì với số tiền được cất giữ trong con lừa xanh ấy !

- Cái gì. Tiền à ?... Còn có cả tiền bạc nữa sao ?

- Đó là số tiền dành dụm của tôi, - Người diễn viên hề nói. - vâng, đó là tất cả số tiền mà tôi đã chắt chiu được cùng với một tấm vé xổ số mà nếu còn thì tôi đã có thể được nhận giải độc đắc. Con lừa là nơi cất giữ tiền của tôi. Hơn nữa, tôi đã báo cáo sự việc sau vụ mất trộm đó rồi.

Viên đội trưởng hiến binh giải thích, vẻ bối rối :

- Đúng thế thưa ngài đồn trưởng, chúng tôi đã ghi nhận một vụ tố giác, nhưng ngài biết đấy, đối với những gánh xiếc loại tàng tàng, việc trộm cắp là chuyện thường xuyên xảy ra. Tôi không nghĩ rằng...

- Tôi có hỏi ông chi tiết vụ việc đâu. - Ông đồn trưởng ngắt lời.

Rồi ông lại quay sang tiếp tục thẩm vấn tên trộm :

- Thế số tiền đó, tấm vé số đó đâu hết rồi ?

Lần này, gã đàn ông phản đối kịch liệt, gã kêu không biết. Rõ ràng, gã không nói dối.

- Tôi đã chẳng thấy gì cả. Chắc chắn chúng vẫn còn nằm nguyên ở chỗ mà chúng đã được cất giữ.

- Có nghĩa bây giờ nó đang nằm dưới đáy hồ chứ gì?

Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau như muốn rụng rời chân tay. Tất nhiên, chúng tôi cũng nghĩ rằng tên bất lương đã không phát hiện ra chỗ cất giữ tiền đó của người diễn viên hề, nhưng giờ đây, chính sự chắc chắn này lại đè nặng lên người chúng tôi. Chẳng lẽ sẽ chẳng bao giờ tìm lại được số của cải đó của người bạn khốn khổ của chúng tôi sao ? Ông đồn trưởng đắm chiêu suy nghĩ, vẻ bối rối.

- Tất nhiên, tôi rất lấy làm tiếc cho ông. - Đồn trưởng nói với Patati. - Ông đã cất tất cả là bao nhiêu ?

- Hai ngàn ba trăm quan.

Đồn trưởng lắc đầu :

- Thực ra mà nói, đó không phải một gia tài... Còn đối với tấm vé số, chắc gì nó đã trúng thưởng. Tốt hơn là cứ coi như khoản tiền này cuối cùng đã bị mất.

Thật khốn nạn ! Ông ta vừa nói gì vậy ? Tôi cảm thấy cơn tức giận bốc lên tận mặt. Mady còn có vẻ phẫn nộ hơn.

-Ồ ! Không ! Thưa ông đồn trưởng, - cô gái nói bằng một giọng uất ức, bọn cháu đã vất vả bấy lâu không phải là để trở về với hai bàn tay trắng.

Giọng nói đầy vẻ trách móc này đã làm ông đồn trưởng bớt nghiêm khắc đi đôi chút, ông ngạc nhiên nhìn cô gái.

- Thế nào ? Các bạn vừa tóm cổ được một tên lừa đảo, đồng thời lại tìm được tới bốn nén vàng ! Như thế vẫn chưa đủ với các bạn hay sao ?

- Bọn cháu chẳng thiết gì số vàng đó và tên trộm cắp kia - Mady trả lời dứt khoát. - Bọn cháu chỉ quan tâm tới một điều: tìm lại số tiền đã mất của người bạn của bọn cháu. Thưa ông đồn trưởng, bằng bất cứ giá nào cũng phải tìm lại cho được số tiền đó.

Ông trưởng đồn đăm chiêu suy nghĩ. Ông liếc mắt nhìn Patati, người từ nãy tới giờ vẫn im lặng chờ đợi quyết định của ông.

- Thôi được, - Cuối cùng ông nói. - chúng tôi sẽ làm trong chừng mực có thể... nhưng đó sẽ thực sự là một phép nhiệm màu đấy.

Rồi ông quay sang một trong những người lính dưới quyền và ra lệnh bằng một giọng cương quyết :

- Các cậu hãy gọi điện cho Evian, nói với họ cố gắng tìm cho chúng ta mấy người nhái !...

TÁM

Chữ số đầu tiên

Nửa tiếng sau, tất cả mọi người đều đã ở trên thuyền của ông già Tap-Tap (lần này là chiếc thuyền buồm to) ở ngoài khơi làng Tourronde. Bản thân ông già Tap-Tap cũng được huy động tham gia chiến dịch tìm vớt này. Cả hai người nhái ở Evian đến cùng với đầy đủ trang thiết bị đã sẵn sàng vào việc.

Chao ôi! Cơ may tìm lại được con lừa-xanh thật là mỏng manh. Bản thân tên trộm cũng không thể xác định được điểm mà gã đã chèo thuyền tới để quăng những con vật vô tri vô giác xuống hồ, sau khi đã buộc thêm đá vào chúng.

Và theo những người thợ lặn thì ở hồ Léman có chỗ sâu tới một trăm mét, họ sẽ chẳng thể lặn xuống tới một độ sâu như thế được.

Bộ áo liền quần bằng cao su, rồi chiếc mặt nạ và đôi chân vịt của những người thợ lặn như đập vào mắt Kafi, nó cứ tự hỏi không hiểu những thực thể quái lạ ấy là ai; tuy nhiên, họ không phải là những kẻ ác độc bởi nó thấy chúng tôi không sợ những người này.

Tôm một cái!... rồi lại tôm cái nữa! Cả hai người thợ lặn đã mất tăm dưới mặt nước. Trong vòng có mấy giây đồng hồ, chúng tôi chỉ còn phân biệt được cái màu vàng của bình ôxy trên lưng họ, rồi chẳng còn nhìn thấy gì nữa ngoài những bọt nước li ti sủi lên trên mặt hồ.

Chà! Lại phải chờ! Sự chờ đợi này dài như cả thế kỷ. Cuối cùng, chừng mười phút sau, cả hai người nhái xuất hiện trở lại, gần như cùng lúc... nhưng hai tay trắng trơn.

Tuy nhiên, do đánh giá rằng gã đàn ông lừa đảo kia có lẽ đã không thể chèo thuyền xa bờ vào giữa đêm như vậy được nên ông già Tap-Tap đã để nghị lái thuyền vào gần bờ hơn chút nữa.

- Tôi hiểu vùng hồ này, - ông già giải thích, buổi tối, người ta thường hay tưởng tượng rằng mình đã đi được một quãng đường dài hơn là ban ngày.

Hai người thợ lặn lại tiếp tục nhảy xuống nước lần nữa, và vẫn cái sự chờ đợi đầy lo âu ấy đã làm trống ngực chúng tôi đập loạn xạ. Vài phút sau, hai người lại nổi lên nhưng cũng chẳng thấy gì cả.

- Thôi mặc nó! - Người bạn diễn viên hề khốn khổ của chúng tôi thờ dài. - Đừng cố nữa!

Người đồn trưởng lắc đầu vẻ như sẵn sàng từ bỏ cái công việc nguy hiểm này, song hai người nhái đã quyết định lặn mò lần cuối cùng đúng cái chỗ mà ông già Tap-Tap vừa chỉ, ở gần bờ hơn một chút.

Cuối cùng, tim tôi như muốn nhảy cả ra ngoài. Trước khi thợ lặn kịp nổi lên mặt nước, tôi nhìn thấy lơ mơ một chấm sáng dưới nước. Chắc chắn, họ đang mang theo vật gì. Chao ôi! Đó chỉ là con ngựa vằn... không đâu, nằm dưới đáy nước Léman. Tuy nhiên, phát hiện này đã củng cố lòng tin cho chúng tôi... và cho cả những người thợ lặn nữa, họ đã không chần chừ khi nhảy xuống nước tìm kiếm lần thứ tư.

Thật là sự diệu kỳ được chờ đợi bấy lâu! Họ lặn chưa được quá năm phút thì bất thành lính Bistèque đưa tay ra chỉ xuống nước rồi thốt lên:

- Patata!

Xúc động đến run người, người diễn viên hề cúi người xuống con lừa xanh và thọc tay vào cái hốc rộng hoác ở cổ con vật. Rồi bất ngờ, các ngón tay ông ta lôi ra một cái nút giấy được dùng để bịt nơi cất giữ tiền lại. Như vậy là số tiền không thể mất được. Người đàn ông tội nghiệp nóng ruột tiếp tục thọc tay lần nữa sâu vào tận cái lỗ hổng ở cẳng chân con lừa, rồi rút ra một xấp giấy ướt sũng, song không có vẻ đã rơi vào tình trạng quá xấu. Gnafron vội vàng tìm trong xấp giấy đó tấm vé xổ số và chột thốt lên một tiếng vẻ đắc thắng.

- Có thể chứ! Số đầu tiên là con số "2". Thế là tấm vé đã trúng thưởng!

Xúc động như muốn té ngựa, ông bạn Patata của chúng tôi ngồi bịch xuống chiếc ghế băng, giữa đôi bàn tay pũa ông già Tap-Tap. Còn Mady sững như điên, cô bé nhảy tới bám vào cổ ông đồn trưởng cảnh sát.

- Ôi! Cảm ơn bác đồn trưởng! Bác thấy chưa, bọn cháu đã nói đúng. Bác vừa làm cho bọn chúng cháu trở thành một người hạnh phúc nhất trên đời.

- Ôi! Vâng, thưa ngài đồn trưởng, - Patati vừa nhắc lại vừa xiết chặt bàn tay người cảnh sát. - tôi là người hạnh phúc nhất giữa mọi người.

Còn Tondu lúc này trông chẳng khác gì một kẻ bị kích động, tiếng hô "TUYẾT VỜI!" của cậu ta to đến nỗi làm khiếp sợ cả những con chim mòng két bay cách đó tới hai dặm, và lần nào cũng vậy, hễ cứ đặc ý điều gì là hấn lại túm lấy cái mũ bê rê rồi tung nó tít lên cao. Lần này, hấn tung cao

đến nỗi chiếc mũ nồi bị liệng xuống mặt hồ để rồi Kafi phải lao xuống nước vớt cái mũ đó lên.

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG
62 BÀ TRIỆU - HÀ NỘI.
FAX: 8229085. ĐT: 8264730 - 8255831
TRUNG TÂM P.H.S MIỀN TRUNG
17-19 YÊN BÁI - TP. ĐÀ NẴNG.
FAX: 821246. ĐT: 821246 820252
CHI NHÁNH NXB KIM ĐỒNG
268 NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU-TP. HỒ CHÍ MINH.
FAX:8231867.ĐT:8291832

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN THẮNG VU

Biên tập:

LÊ THANH NGA

Trình bày:

PHẠM QUANG VINH

Sửa bài:

NGUYỄN MÃN

Kỹ thuật vi tính:

LÊ VĂN TUẤN

In 7.000 bản Khổ 10,2x14,2

Tại CTY VĂN HÓA PHẨM

SỐ XB: 41 /KĐA-131 /KH-75/CXB cấp ngày 11/1/1997 Mã số
ĐV19- In xong và nộp lưu chiểu tháng 3/1997